NĂM THỨ MƯỜI LĂM, SỐ THỨ 3169
MỖI SỐ : 0$04
NGÀY CHỦ-NHẬT 9 OCTOBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 7226

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Một cái ý-kiến để tưởng-lệ việc học ở cái chốn thôn-quê

Ký giả có được biết một nhà báo phú kia, hiện đương gia công tổ chức, muốn lập ra một cái tư quĩ ở trong làng, trông vào bầu tâm bằng sản của mọi người, bỏ ra một số tiền thưởng trợ, kẻ nhiều người ít, để làm tiền học phí, giúp đỡ cho con nhà nghèo. Cái ý tưởng ấy có thực hành được không? công việc ấy có thành lập được không? có duy trì được lâu dài mà có kết quả tốt không ? thì chưa có thể đoán định trước được, nhưng ký giả nhân đó xin lấy ý kiến thiển cận, bàn thêm vào một vài lời, mong rằng cũng có chút bổ ích cho nền sơ-học ở các chốn thôn quê ta trong cái buổi học mới đã bắt đầu này vậy.

Chẳng phải nói thì ai cũng biết rằng ở xứ ta bây giờ, phép học mới thay đổi, sự tiến hóa mới bắt đầu, việc cần thiết ở trong nước, không gì bằng việc học, mà trong việc học thì lại cốt trọng sự giáo-dục phổ-thông. Hiện nay ở các chốn thôn quê, cũng đã nhiều nơi mở được trường sơ-học, mà số học-trò theo học cũng đã đông, những cái số trẻ con vì nghèo cực quá không theo đuổi được nghiệp học cũng không phải là ít. Vậy muốn tìm phương giúp đỡ cho con nhà nghèo, cho sự giáo-dục mau được phổ cập dân trí mau được khai thông, tất phải trông vào cái lòng rộng rãi của người trong làng. Trước hết xin lập quyên trợ học hội. những người có thế lực, có vị vọng ở trong làng, đứng ra hô hào tổ-chức; chia ra một thứ lạc quyên và một thứ thưởng trợ: những người có bụng tốt, lại sẵn đồng tiền, thì xin vào hạng lạc quyên, nhiều ít tùy lòng, bỏ ra một lúc, hoặc giăm bảy chục một vài trăm, để làm tiền vốn của hội; những người có bụng tốt mà không sẵn có số tiền to, thì xin đứng vào hạng thưởng trợ, cũng nhiều ít tùy lòng, mỗi tháng đóng giăm ba hào một vài đồng. Kén một người có tín lực ở trong làng làm thủ quĩ, thu cái số tiền lạc quyên rồi tậu lấy mấy mẫu học điền, để thu cái số tiền hoa lợi hàng năm thường có, lại thêm cái số tiền thưởng trợ hàng tháng, góp lại cũng được một số tiền khá to. Sau nữa trông vào số tiền công quĩ của làng. Theo cái tục cổ của ta xưa kia, thường thấy nhiều làng đặt ra mấy mẫu ruộng công, cấp thưởng cho những người thi đỗ, để kích khuyến việc học. Ở trong điều lệ cải lương hương ước, phàm những việc chi tiêu công dân, như những việc hội hè đình đám, và tu bổ đường xá vân vân, đều được trích lấy tiền trong công quĩ làm kinh khí. Huống chi việc học là một việc rất cần thiết, ta khá trích lấy tiền trong công quĩ làm kinh khí, thật là một khoản chi tiêu rất chính đáng rất ích lợi, chính phủ tất cũng thuận cho. Lại mới đây chính-phủ có xuống lịnh, nếu làng nào chịu được kinh phí, thì cho phép được mở trường tư và đón thầy dạy; xem thế thì đủ biết rằng về việc học, chính-phủ vẫn để ý đến mà không ngại sự chi tiêu. Vậy ta nên xin phép chính-phủ, trích ra mấy mẫu ruộng công để làm học điền, thì cũng đã được một số tiền khá lớn; lại họp cả tiền tư quĩ và tiền công quĩ, mà con nhà nghèo thật đã có nơi trông cậy lớn rồi,

Khi họp cả tiền tư quĩ và công quĩ, đã xếp đặt được một số tiền sẵn sàng rồi, thì xét xem những con em trong làng đứa nào nhà nghèo không thể theo học được, thì cấp cho mỗi tháng độ ba bốn đồng để làm tiền học phí. Lại xét xem học trò đã có bằng sơ-học Pháp-Việt, đứa nào có tính thông minh chăm chỉ, chắc theo đuổi nghiệp học được đến bực đại thành, mà gia kế cũng túng thiếu, không thể chịu nổi sự chi phí lâu dài về việc học ở các nơi đô hội, thì lượng cấp cho mỗi tháng độ giăm, sáu đồng, để giúp đỡ về khoản chi tiêu việc học (trừ những người đã có học bổng của chính-phủ thì không kể). Những người ấy đến khi nghiệp học đã thành, có chức nghiệp ở trong xã-hội, thì phải chiếu tính cái số tiền chi cấp của làng mà giả lại, để chi cấp cho người theo học sau.

Bà con ta tưởng nên biết rằng sự học-hành bây giờ, tổn phí rất là nặng nề, ví với sự học chữ nho ngày xưa, thật đã đến gấp năm gấp bảy, vì thế lắm nhà nghèo, không lo nổi phí tổn, tuy sẵn có trường làng, mà đành để con em suốt đời ngu dốt; lại lắm người tư-chất thông-minh, vì gia kế không được dồi dào, không chịu nổi sự chi phí to lớn và lâu dài về việc học, cực chẳng đã phải rẽ ngang rẽ tắt, tìm công việc lằng xằng để làm kế sinh-nhai. Nếu làng nào cũng xếp được món tiền trợ cấp như thế, thì con nhà nghèo mới được học, mà sự giáo-dục mới mong được phổ-thông, và những người có tư bẩm hơn người, không đến nỗi cái khó bó cái khôn, theo đuổi nghiệp học được đến nơi đến chốn, thật là việc rất cần thiết ở cái buổi phép học mới thay đổi, sự tiến hóa mới bắt đầu này vậy.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 6 octobre 1927

Nước Pháp

Sổ chi thu tại ban tài chánh

Ngày hôm nay, ban tài chánh đã xét xong sổ chi tiêu về năm 1928, có lẽ đến ngày 18 octobre thứ dân nghị-viện sẽ họp.

Đấu xảo ô-tô

Cuộc đấu xảo ô-tô thứ 21 đã khai hội. Có 1.200 nhà đem xe đến dự cuộc.

Việc giao tế với Anh

M Chamberlain, mới đáp một chiếc tàu nhỏ du hành ở Địa-trung-hải, có gởi điện ở Marseille cho M Briand, rằng ông nhận lời đến Paris hội kiến với M. Briand

Kỷ niệm việc các nước dùng thước tây bây giờ

M. Bakanowski có đến viện hàn lâm khoa học dự một buổi hội-đồng riêng kỷ-niệm năm mươi năm về việc lập quốc có giao ước dùng thước tây. Các đại-biểu của 31 nước có ký giao ước về việc ấy đến dự hội-đồng.

Bồ-đào-nha

Kỷ niệm việc lập dân chánh-phủ

Khắp cả nước đều nhiệt thành ăn mừng ngày kỷ-niệm lập dân chánh-phủ. Tại Lisbonne ngoại giao-đoàn có đến mừng quan Giám-quốc.

Nước Bỉ

Một cuộc hội nghị quốc-tế

Cuộc hội nghị quốc tế về việc tương tế đã làm xong công việc. Hội-đồng ưng-chuẩn điều lệ một cơ quan quốc tế mà trụ-sở sẽ đặt ở Genève. Hội-đồng ưng chuẩn cái tôn-chỉ về việc cưỡng-bách bảo hiểm, và các quỹ tương-tế được quyền tự trị, do các người có quyền lợi quản-trị lấy.

Nước Anh

Chánh đảng lao-động

Tại cuộc đại hội nghị của đảng lao động họp ở Blackpool, M. Mac Donald có báo tin rằng nếu đảng lao-động cầm quyền chính, thì cái công việc thứ nhất, là đem các mỏ xung làm tài sản của quốc-dân. Đại hội-đồng có ấn định cái chương trình hành động của bản đảng.

Nhật-bản

Việc kinh tế

Thị giá thóc gạo lại hạ xuống, có lẽ chánh-phủ phải can thiệp vào để nâng cái thị-giá lên.

Các nhà ngân-hàng ở Tokio và Osaka hạ giá tiền lãi xuống, vì hiện nay số bạc rất là dư dật.

Úc-đại-lợi-á

Tin về mùa màng

Các trận mưa mới rồi cứu vớt được hai phần ba số lúa mì bị tổn hại vì cái nạn tiêu khô mới rồi.

Mộ thải

Chánh-phủ liên hiệp công bố rằng mở một trái khoản để thanh toán lại các trái khoản cũ, số tiền cộng là 36 triệu livres sterling.

Ngạch quan thuế

Trong một bản tờ trình có nói ngạch quan thuế về hàng hóa nhập cảng tăng lên làm ngăn trở cho việc kỹ-nghệ, kết cục chỉ làm cho sự sinh hoạt đắt đỏ thêm lên thôi.

A. R. I. P.

Nước Pháp với Hoa kỳ

Tin Pháp — Trái với các tin đăng trong các báo hàng ngày, nói rằng Hoa-kỳ tăng mấy thứ thuế, về hàng hóa Pháp nhập cảng Hoa-kỳ, nay trong các tờ trình của quan đại sứ Claudel gửi về lại nói rằng chánh phủ Hoa-kỳ lấy làm hoan nghênh cái thái độ hòa hiếu của Pháp, và cũng sẵn lòng dùng một cái thái độ hòa hiếu với nước Pháp.

Tin Hoa kỳ — Bộ ngân khố đã hạ lệnh cho các viên chức quan thuế tăng quan thuế về mấy thứ sản vật của Pháp nhập cảng Hoa kỳ. Số thuế tăng ấy cũng tính bằng số thuế trong ngày 6 Septembre nước Pháp đã định tăng về mấy sản vật của Hoa-kỳ nhập cảng nước Pháp.

M. Swanson, về đảng dân chủ, có chân trong ban ngoại giao của nguyên lão nghị-viện công kích kịch liệt cái chánh sách quan thuế của Hoa-kỳ; ông phản đối cái thái độ của quan thống lĩnh Coolidge về việc ấy. Ở Washington người ta nói rằng trong vụ nghị viện nay mai, đảng dân chủ sẽ công nhiên công kích cái chánh sách quan-thuế của chánh phủ.

A R I P.

CÁI NẠN CỘNG SẢN Ở CHÀ-VÀ

Ở Java có tin rằng người ta có bắt được thư-tín một phần viết bằng chữ mã, của những người bị giam ở nhà ngục tại Batavia, [illegible] nhau sau các việc loạn cộng sản xảy ra năm ngoái. Trong các thư ấy, có nói đến một cái chương-trình định vượt ngục, và chiếm cứ lấy các công sở, để lại khởi nghịch một lần nữa.

Các tin lạ trong thế-giới

Đem gia tài mà cúng cho viện Pasteur

Bác-sĩ René Appert ở Paris, năm nay 65 tuổi, vừa mới tạ thế tại nơi biệt thự của ông ở Francesca. Trước khi từ trần, ông có làm di-chúc đem hết cả gia tài cúng cho viện Pasteur ở Paris, cả thảy đáng giá chừng 20 triệu quan.

Ngoài số ấy, ông lại còn cúng cho hội Ái-hữu các nhà y sĩ lưu học sinh tại các bệnh viện Paris 100.000 quan, cúng cho một hội trừ bệnh lao ở Paris 125.000 quan và cho một quan sở vẫn tại tòa Thượng-thẩm Paris cái tem cổ, tiền cổ trị giá đáng 1.000.000 quan nữa. Tấm lòng vị nghĩa khinh tài quí hóa lắm thay!

Chỉ vì tham cái sống

Nguyên ngày 24 novembre 1916, trong trận đánh nhau ở Sailly Saillisel, người chết ngổn ngang, có một người hạ sĩ quan, tên là Louis Garier, thuộc về bộ binh thứ 153 lấy ngay quyển sổ binh của mình đút vào túi áo, một người bạn chết nằm ở đấy, mà móc lấy quyển sổ binh của người chết trận xé bỏ đi. Thành thử khi khám xét ai cũng tưởng người chết đó là viên hạ sĩ quan Louis Garier. Cái tên Louis Garier, về sau lưu truyền tại đài kỷ niệm tướng sĩ trận vong ở Courbevoie, thật là vẻ vang quá. Nhưng kỳ thực thì chính chàng Louis Garier sau khi làm sự gian-dối ấy xong, liền kiếm cách trốn sang Tây-ban-nha ở yên một chỗ, Khi tờ đình chiến đã ký, Louis Garier mới lại trở về Paris, đổi tên là Garnier, vào làm tại các cửa hàng sách trong thành phố. Tuyệt không ai biết đến cái mưu gian của hắn khi xưa.

Nhưng chẳng may cho hắn, mới đây đi qua đường Saint Michel, thình lình gặp một người bạn cũ, tố ra mưu gian hại lệ, Louis Garier liền đã bị bắt tống giam.

Than ôi, chỉ vì tham cái sống mà đến nỗi liều làm những việc nhục nhã như thế.

TRẬN BÃO DỮ DỘI Ở SAINT LOUIS

Hôm đầu tháng vừa rồi, tại thành Saint Louis gần sông Missouri, cách thành Chicago và hồ Michigan chừng 600 km, có trận bão rất dữ dội.

Gió thổi mạnh quá, đến nỗi cây cối phải bật cả gốc lên, mái nhà phải đổ cả, lại thêm mưa cứ như chút nước xuống, nước sông Missouri dâng lên tràn ngập cả khắp nơi, tai hại không biết thế nào mà kể.

Cứ như tin vô-tuyến-điện ở bên ấy gửi sang thì trận bão ấy thành Saint Louis bị 5000 nóc nhà hư hại, 87 người chết và 670 người bị trọng thương.

Có đến hai mươi thành phố ở các nơi tiếp-giáp cũng bị thiệt hại lây nữa.

Mấy đơn thỉnh cầu của viện nhân dân đại biểu Bắc-kỳ

Bản quán có tiếp được bản sao mấy đơn thỉnh cầu của viện nhân dân đại biểu Bắc-kỳ, mỗi đơn xin trích đăng một vài đoạn để độc giả nhãn lãm.

Về việc thuế sản vật mới đặt theo [illegible] ngày 8 Avril 1927

Chiếu theo nghị định quan Toàn-quyền bên Đông-dương ngày 8 Avril 1927 lập thứ thuế đánh vào sản vật và đồ đạc làm ở trong nước theo giá hàng mà lấy thuế hai phần trăm. Nghị định ấy đã đăng vào Công-báo ngày 4 Mai 1927, N. 39 và có nói rõ ràng khoản thứ nhất rằng những thóc gạo và tấm cám không phải chịu thứ thuế ấy.

Song trong nghị định ngày 19 juillet 1927 của quan Toàn-quyền định các quy điều về việc thu thứ thuế ấy thì lại không kể rõ rằng thóc gạo được trừ như trong nghị định ngày 8 Avril 1927.

Như vậy thì e rằng lúc thi hành các viên quan cử ra để thu thứ thuế ấy lại cứ chiếu nghị định mà bắt thuế cả thóc gạo chăng, như là quan Công-sứ tỉnh Vĩnh-yên đã sức ngày 26 juillet 1927 cho ông Nguyễn-hữu-Cự và Nguyễn-hữu-Phong điền chủ ở Vĩnh-yên phải khai giá sản vật trong đồn điền của hai ông ấy để đánh thuế mới; vậy nhân dân đại biểu viện chúng tôi yêu cầu xin quan Thống-sứ đại-thần bẩm lên quan Toàn-quyền xin kê rõ vào nghị định ngày 19 juillet 1927 rằng thóc gạo tấm cám được trừ thứ thuế mới để cho các quan hành thu được biết rõ.

Nhân đây chúng tôi lại trình để Chính-phủ rõ rằng: ruộng của chúng tôi lại khó làm ăn cũng lại hay bị thủy tai và hạn hán, nên nhân dân cấy cấy phần nhiều chỉ đủ ăn mà thôi. Bởi vậy chúng tôi xin Chính-phủ xét kỹ tình thế dân mà tha thuế mới cho chúng tôi cả các thứ thổ sản khác nữa, như là lúa ngô, đậu, khoai mía v.v...; vì những thứ ấy là những thứ nhân dân giồng thêm để ăn nên cũng không có bao nhiêu mà bõ cho nhà nước đánh thuế.

Sau nữa nếu nhà nước đánh thuế những thứ thổ sản ấy thì chỉ gây nên nhiều sự rắc rối cho dân trong lúc hành thu mà thôi, chứ sự lợi cho nhà nước thì cũng không được là bao, mà dân thì phải ta cán, vậy xin quan Thống - sứ đại thần thương thuyết với quan Toàn-quyền cái nghị định tha thứ thuế ấy cho cả thổ sản ở những ruộng đất mà dân chúng tôi đã chịu thuế điền thổ rồi, thì đồng dân chúng tôi đội ơn nhiều lắm.

Giải đáp những điều pháp - luật

LỜI HỎI. — Xin quí-báo làm ơn chỉ giáo cho tôi một việc sau này:

Nguyên vợ tôi có chơi họ với một người đàn bà kia mới về nhà chồng; chồng người ấy làm việc nhà nước đi vắng và còn ở dưới quyền cha mẹ chồng, được nửa chừng thì họ tan vì có người lường đi mất.

Vậy nay tôi có thể cho người đến hỏi nhà bố mẹ chồng cùng chồng người ấy được không?

Bố mẹ chồng và chồng người ấy có thể ngăn cấm được không?

Người đàn bà đó có phép không giả lại tôi món tiền được không? (Họ không có biên-lai, nhưng riêng tôi đã bắt người ấy mượn người quen biên nhận với tôi số tiền đóng hàng tháng.

LỜI ĐÁP. — Bắc kỳ pháp-viện biên chế điều 21 có nói rằng:

«..... Nếu vật kiện là động sản hay là tiền bạc thì quyền thẩm phán thuộc về tòa án sở tại chỗ trú quán người bị cáo.» Vậy việc chơi họ là việc tiền bạc thì phải thưa tại tòa án chỗ trú quán người bị cáo và người bị cáo ở đây là ai? Là vợ một người làm việc nhà nước hiện đang làm ở một tỉnh khác.

Mà đàn-bà Annam đối với pháp luật thì trú quán là trú quán của chồng [illegible] thưa tại tòa án sở tại chỗ người chồng đang làm việc vì người vợ tuy đang ở nhà bố mẹ chồng thật, nhưng cũng coi như là ở tạm đó mà thôi chứ trú quán của người đàn bà ấy phải là trú quán của chồng.

Nếu người mắc nợ ấy là vợ cả thì phải thưa cả chồng người ấy nữa vì vợ cả không có phép có của riêng mà chính người chồng mới là người quản-lý tài sản chung của hai vợ chồng.

Còn cái giấy biên nhận tiền đóng tháng do một người khác ký thì không có giá trị gì, không phải chữ người mắc nợ ký thì người ta có thể chối được, trừ ra cái người ký hộ đó có biên nhận là chính mình lấy tiền hoặc ký là bảo lĩnh thì lại phải kiện người này chứ không kiện người đàn bà chơi họ với mình được.

Ph. h-L.

Tự do diễn đàn

Tính tự-kiêu tự-đại của người Nam mình

Những người ngoại-quốc thâm hiểu phong tục Việt-nam, thường hay chê cái tính tự kiêu tự đại, cái thói xấu chung của người Nam ta. Trong các học đường, ngoài cả xã-hội, cái tính tự kiêu nó hay phát lộ ra, nhưng đã là tính chung, thì người trong cuộc vẫn tưởng rằng ghê gớm, mà có ở ngoài vòng mới biết dễ khinh. Như thế thì lời phẩm bình của người ngoại quốc thật là công bằng vậy.

Lấy trình độ của xã hội ta mà xét.

a) Về đường văn minh chỉ thức còn kém người xa: kẻ có học, ít người theo đến nơi chốn, gần hết trong xã hội ngày nay học chữ tây mà cái tinh thần âu-tây mấy người am hiểu, phần nhiều chỉ giở giăng giở đèn tây chẳng ra tây, ta chẳng ra ta, mà trông bộ hình thức thì nhăng nhăng nhố nhố.

b) Về đường công nghệ, thương nghiệp cũng chẳng bằng ai: Người làm thợ không chịu gia công xem xét, các đồ làm bằng tay vẫn chưa thấy thay đổi chút nào mà các vật chế tạo lại càng ngày càng giả dối đơn bạc; chỉ biết cầu lợi nhỏ trước mắt mà chẳng lo hại nhớn sau lưng chỉ bo bo cái tính ích kỷ, như vậy còn mong gì phát đạt.

Kẻ đi buôn phần nhiều lại tệ lắm, của một đồng nói thách gấp đôi, người mua không tinh, đã thật phải đồ giả, chỉ mong người nhầm hớ mà cầu lời, cách cầu lời thật đáng chê quê, người nào chỉ biết ích người ấy. Xem suốt trong nước chẳng có công ti nào được to tát vững bền vì lòng người điên đảo chỉ đố kị lẫn nhau; chẳng có thế mà về đường thương nghiệp vẫn chịu thua xát kém người. Một điều hiển nhiên trước mắt, biểu hiện rằng người Nam bán hàng không được bằng người, là các cửa hàng khách vẫn thấy thịnh vượng. Người ta có dại gì mà đem tiền đi đổ sông Ngô nhưng chẳng qua là tại mình cả.

Nói tóm lại, công nghệ thương nghiệp đều kém người; hai cái cốt yếu của đường cạnh tranh kinh tế mình chịu thua người thì nước giàu sao được?

Dân đã không giỏi, nước lại chẳng giàu thì người trong nước tỉ mấy người ngoài tưởng nên biết xỉ mà cố công mài sức làm hết nghĩa vụ mong cho một ngày kia được bằng người đứng một vai trong vạn quốc để khỏi thẹn với non sông mới phải chứ, còn vẻ vang gì mà tự đại tự kiêu!

Nếu không có hại gì đến cuộc tiến hóa của xã-hội, thì ta cũng đáng mà chỉ chích cái tư ý tiểu khí ấy; lại thêm mang tiếng là thói xấu chung của người Nam, tưởng ai có bệnh cũng nên tự biết mà sửa thân, nước sẽ tiêu diệt được cái bệnh truyền nhiễm để hèn đáng khinh đáng bỉ. Kẻ tự kiêu tự đại sở dĩ ngông nghênh xằng, là vì mình không tự biết lấy mình, mà phát lộ ra cách cử chỉ, nhời giao thiệp nhiều sự trái tai chướng mắt. Cái nguyên nhân của sự ngông cuồng, lấy tâm lý mà xét cũng chỉ do ở sự thiếu tri-thức mà ra. Ta thử lấy con mắt thiệp đời mà xét đoán những hạng tiểu nhân đắc chí, thì ta sẽ xấu hổ thay với lời bình phẩm của người ngoài; vì toàn xã-hội: người thuộc về địa vị nào thì lại lấy địa vị ấy kênh người; người thuộc về giai cấp nào lại lấy giai cấp ấy kiệu người, tưởng đã nhất giời nói ta, ghê gớm giỏi dang lắm.

Nay hãy lấy bọn Tân nhân vật Việt-nam làm ví dụ: Người nhà quê có việc vào sở: thày thông thầy ký [illegible] cái địa vị trong tòa trong sở, cái bóng ông sứ, cái oai ông xếp mà kiêu người làm ra vẻ oai quyền to tát. Như thế tưởng không ích gì, lại hại cho công việc người đời. Đối với người quê mùa chân thật, họ còn biết gì mình nên giúp đỡ bảo ban, ngọt ngào tử tế mới phải chứ, lại dùng cách cử chỉ nhố nhăng để dọa nạt người ta, thì người quê mùa kia dù có tưởng các ông là ghê gớm quyền thế nữa, thì có ích gì cho các ông không mà các ông thử tự xét xem đối với đời mình đã đủ đáng cho người tôn trọng cái mớ học thức của các ông mang ra đời đã đủ rộng rãi bao quát được nhân tâm chưa, hay cũng mới đủ cái tư cách làm những việc xoàng, mục đích là cuối tháng nguyệt bổng đủ ích thân phì gia ngoài đó không còn tư tưởng chi hết! Ấy đối với nhà quê thì các ông ghê gớm nhưng chính cái địa vị các ông trong sở, người thức giả tưởng cũng chẳng lấy làm ước ao cho lắm. Thế mà ra ngoài có người lại vênh vênh váo váo, ngài nọ quan kia, và lại ở xã hội hiếu hư danh như nước ta, các ngài lại càng dễ tự kiêu lắm.

Phương ngôn ta vẫn nói: Hữu xạ tự nhiên hương; cái giá trị của ta nên để người ngoài xử đoán. Mình hay tự người khen, được người khen ta càng nên cố gắng, mình giở người khác chê, thấy chê ta càng nên sửa. Biết thế thì lo gì chẳng chở nên người hoàn toàn, mà cái giá trị biết sửa chí tu thân ấy mấy là đích đáng.

Sách nho có câu: (tu thân, tề gia trị-quốc. . .) Trước hết, sự cốt yếu mà nhỏ mọn nhất là phải biết tu thân. Có tu thân mình rồi sau mới đối phó với đời được. Vì thế nên tính tự kiêu tự-đại thật hại cho sự tu-thân của ta lắm. Kẻ tự kiêu trong lòng mê hoặc, thậm đến nỗi mình không có tự biết mình nữa. Cái gì của mình cũng cho là quý, tính xấu của mình lại tưởng là hay, không biết đường phải mà theo, sự phải mà sửa. Thân đã không tu nổi, thì nhà với nước còn mong gì tề trị. Vả họa mà gặp khi đắc thắng thì cái hại lại vô chừng: một cậu học-trò mà tự kiêu, mới thi đỗ được cái bằng cỏn con đã vội cho mình là tài giỏi thông minh, nếu không giỏi sao lại đỗ, đối thực nhưng cái đỗ cái dỗi ở xứ ta cũng phải biết mấy được. Một ông sinh-viên cao-đẳng Đông dương đã tự phụ mình là lên đến tột phẩm, khi tốt nghiệp ở trường ra đã tự đắc là giỏi quá lắm rồi, không còn phải xem xét tra cứu gì thêm nữa. Những hạng ấy ngày nay không phải là hiếm, ta cứ xét cách cử chỉ ngôn ngữ bọn người cũng đủ hiểu được cái học thức tinh thần, các ông tân học đối với ngu dân nước nhà đã là thần là thánh, nhưng đối với các bậc bác-học Âu-Mỹ đã thấm thía chưa? Tiếng cao-đẳng nước nhà nghĩ cũng rẻ thực.

Tính tự kiêu không những là một thói xấu xa đáng khinh đáng bỉ, lại còn một mối hại rất to cho sự tiến hóa của nước nhà: một nhà thương nghiệp mà tự kiêu thì đồ hàng tất không chạy. Ở cái thời buổi cạnh tranh mười ăn chín nhịn này, sự thương mại phải thiệp lắm mới được. Người mua, tuy đâu chẳng mất đồng tiền, nhưng quý nhau ở cách tiếp cãi mời; tính kiêu căng không những khiếm lễ, lại thêm lắm sự chỏng lỗi chua ngoa, nên bạn hàng cũng vì thế mà ngày thêm bớt, còn mong gì thịnh đạt. Nhà kỹ nghệ có tính tự kiêu, công việc tất không trôi. Ta thường nói: Làm đầy tớ dễ mà làm thầy tai khó. Ông chủ một xưởng thợ mà kiêu kỳ với người làm thì ai còn chịu chăm chút công việc. Vả lại đã tự cho mình là hơn là nhất, thì còn chịu bổ chỗ tạo gì cho nghề mình được thịnh vượng thêm nữa, chẳng bao lâu người khác sẽ tranh mất lợi quyền.

Ôi! tính tự-kiêu tự đại trong xã-hội ta có cái hại vô ngần, ta nên mau mau biết tự xét mà tu lấy thân, thì mới mong khá giả bằng người được.

Châu-phong Hồ-quang-Diễn.

Những số công-thải được trúng giải mà vẫn chưa lĩnh tiền về.

(*Tiếp theo*)

Kỳ thứ hai mươi (1er mars 1927)

Những phiếu 500 đồng:

20.599
21.762
41.174
57.976
58.190
69.726
95.719
101.346
122.587

Những phiếu 100 đồng:

1.336
2.667
3.918
3.362
4.472
5.298
5.811
6.952
7.969
8.297
9.834
10.058
10.535
10.942
10.958
11.563
11.630
12.657
15.261
17.061
17.472
17.956
18.512
19.119
19.587
20.477
21.484
21.487
21.750
21.922
21.997
22.110
22.776
23.530
23.681
23.835
24.619
24.888
26.743
27.966
28.081
28.608
29.473
30.204
30.225
30.576
30.660
30 945
31.723
32.308
33.369
34.420
34.426
34.619
37.204
37.287
38.806
39.623
39.973
40.205
40.350
41.516
41.825
41.827
41.989
42.056
42.715
44.405
44.463
44.549
44.720
44.818
44.984
45.904
46.165
46.539
46.750
49.265
49.620
50.034
50.053
50.602
50.623
50.805
50.878
50.993
52.187
53.018
53.089
53.207
53.879
54.153
54.333
54.825
55.058
55.859
55.914
55.927
56.200
56.615
56.980
57.196
57.487
57.514
57.562
60.333
61.021
62.257
63.315
63.734
63.926
64.224
64.693
64.755
64.765
65.124
66.198
68.241
68.573
68.688
68.728
69.013
69 024
69.197
69.198
69.427
69.603
69.614
69.623
70.223
70.227
70.309
70.363
70.417
70.427
70.647
70.682
70.687
70.733
71.168
71.195
71.206
71.299
71.328
71.385
71.661
71.834
72.232
72.781
73.305
73.367
73.620
73.647
73.890
73.893
73 983
74.737
74.763
74.879
75.321
75.595
75.730
75.768
76.108
76.156
76.794
76.953
77.040
77.080
77.380
77.493
77.669
78.046
78.126
78.535
78.538
78.946
79.476
79.846
79.985
80.098
80.155
80.255
80.551
80.574
80.737
80.830
80.850
81.004
81.121
81.211
81.267
81.287
81.398
81.436
81.453
81.466
81.505
82.182
82.346
82.506
82.647
82.727
82.913
83.070
83.129
83.273
83.317
83.495
83.523
83.710
83.746
83.792
84.105
84.894
85.022
85.051
85.072
85.264
85.569
85.822
86.908
87.207
87.465
87.756
88.346
89.428
89.452
89.539
90.824
91 418
92.535
92.941
93.088
93.808
94.529
94.714
95.581
95.604
95.845
96.258
97.092
98.293
98.522
98.767
98.906
98.953
99.518
100.486
101.437
102.048
102.340
102.408
102.978
104.505
106.118
106.952
107.086
110.562
111.720
111.965
111.977
111.982
114.455
115.425
115.656
116.470
116.549
117.641
117.644
117.663
117.832
118.802
119.550
120.181
120.236
120.418
123.429

(*Còn nữa*)

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Lời Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh. [illegible] đính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150
Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC
Các giấy xin học phải đính một tờ khai sinh và gửi đến ông Hiệu-trưởng ở 22 phố Nhà thờ. Trẻ con đến xin một mình không có phụ huynh đưa lại thì Học-hiệu không nhận.

Tin sau cùng

Một cuộc bay từ Paris đến Hà-nội

Sở hàng không nước Pháp hiện đương dự bị một cuộc bay khứ hồi từ Paris đến Hà-nội, qua Bucarest Constantinople, và Ấn-độ. Tàu bay sẽ có một bộ máy phát động 1.000 mã-lực; và sẽ chở 5 phi-hành-gia, do đại tá Antoinat chủ-trương. Đại tá định bay mất 300 giờ, và đến cuối tháng Octobre thì khởi hành.

Việc quan đại sứ nước Nga

Ngày hôm nay M. Herbette, đại sứ Pháp ở Moscou sẽ đưa cho M. Tchitcherine ủy viên bộ ngoại-giao một bức thư của chánh-phủ Pháp xin triệu quan đại sứ Rokowski về.

A. R. I. P

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	28 độ
15 giờ	28 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		9$50
nhì,	—	8 50
ba,	—	7 60
Thóc hạng nhất;		5 20
Bắp ngô	—	5 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 8 Octobre 1927 giá bạc ở [illegible] định là 12 f, 80.

Thời giá quốc trái:

Ngày 4 Octobre 1927

3 %.	hoàn dần		67 f. 75
3 ½ %.	hoàn dần		85 f. 25
4 %.	vĩnh viễn	1917	61 f 70
4 %.	»	1918	60 75
6 %.	»	1920	89 40
5 %.	hoàn dần	1920	92 f. 50
4 %.		1925	97 80

Ngày 7 Octobre 1927

3 %.	vĩnh-viễn	56 f 90
5 %.	1915-1918	76 f 95

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 13 octobre hồi 6 giờ sáng ở Hải-phong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Đến Saigon sẽ truyền sang tàu *Angers*, chừng đến 18 octobre thì chạy.

Các thư từ gửi sang Pháp thì ở Ha-noi sẽ xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 12 octobre.

Tin bão. — Thiên văn đài Phú-liễn ngày 8 Octobre hồi 7 giờ 22 bá cáo rằng trung tâm điểm bão ở phía đông thành phố Vinh và đi từ từ về phía tây bắc.

Về việc sửa đổi lại hội đồng Chính-phủ. Quan Toàn-quyền ở Saigon ngày 5 Octobre có thông tư cho các quan thủ hiến các xứ bức điện tín sau này:

« Tôi có tiếp được của quan Thượng-thư thuộc địa một bức điện tín báo rằng kỳ hội đồng tòa Nội-các mới rồi đã bàn đến vấn đề sửa đổi lại các hội đồng các xứ ở Đông-dương. Cứ như bức điện tín ấy thì phàm những điều cải lương thích hợp với sự tiến hóa của trong xứ mà có lợi cho nước Pháp cùng Đông-dương thì chính phủ không dị nghị gì cả. Song chính phủ nghĩ rằng một điều hoán cải quan trọng dường ấy thì cần phải nghiên cứu rất kỹ, và bàn với quan Toàn-quyền trong khi về Pháp chuyến tới nơi này cho xứng đáng thì hơn là gửi giấy đi lại. Bởi vậy quan Thượng-thư thuộc địa có giao cho tôi thu tập hết các giấy má về việc hoán cải ấy. Cho được tuân theo lời ấy thì tôi định đến kỳ hội đồng chính phủ này sẽ hỏi ý kiến hội đồng về tất cả những bản dự án của phủ Toàn-quyền đã khởi thảo. Vậy tôi sẽ mời các ngài cùng với các ông đại biểu của các hội đồng công cử [illegible] tôi làm chủ tọa để xét những bản dự án đã thảo theo ý tôi và xét cả những điều mà các ông hội viên trong Hội-đồng muốn chữa lại nữa. Cho được tiện việc tranh biện thì trước khi khởi hành đi Hanoi tôi nhờ các ngài hãy bàn sẵn trước với các hội đồng công cử về cái vấn đề ấy cho.

Quan Toàn-quyền ra Hanoi. — Quan Toàn-quyền Varenne cùng với qui-quyến và các quan ở phủ ngài xuống tàu *Claude Chappe* ở Saigon chừng đến trưa chủ nhật tới Hải-phong, nhưng trời mưa bão thế này thì không rõ tàu có đến đúng giờ được không.

Ngày 7 octobre quan Khâm-sứ Friès cùng với M. Kerbrat là đổng lý phủ Khâm-sứ đã ở Huế về Tourane để chào quan Toàn-quyền.

Tòa án Đại-hình. — Ngày 23 tháng 5 năm 1927 Ng-Lũy bán hàng rễ ăn trầu, quán làng Nội-duệ-dương tỉnh Bắc-ninh, ngụ ở Lạng-sơn, đem 2$25 đến nhà Thương-chính Thất-khê nộp tiền thuế kiểm-lâm. Người thư-ký thương-chính nghi một cái giấy bạc 1 đồng là giấy giả mới đưa trình ông chánh Thương-chính ở đấy, thì xem ra là giấy bạc giả mới giao cho sở Cẩm xét.

Hỏi thì Ng-Lũy khai rằng giấy ấy là của Ng-thị-Hai ở Vang-cai (Thất-khê), vì 6 hôm trước thị ấy trả tiền rễ có đưa cho hắn năm cái giấy bạc 1 đồng mà hắn không biết là giả. Nhưng hỏi thị Hai thì khai vì thị ấy cùng với một người tên là Tác có mua của Vũ-văn-Am tức Tuệ ngụ ở Lạng-sơn, là người buôn chung với Ng-Lũy 135 đồng rễ còn thiếu 35 đồng nên ngày 17 tháng 5 có đưa cho Ng-Lũy sáu cái giấy 5 đồng và năm cái giấy 1 đồng để trả cho Vũ-văn-Am.

Hỏi Vũ-văn-Am thì khai rằng có nhận của Ng-Lũy giao cho 35 đồng là năm cái giấy 5 đồng và mười cái giấy 1 đồng, Vũ-văn-Am lại khai rằng vì có vay của Thạch-thị-Ba 30 đồng nên hôm nhận được số tiền có đem trả nợ thị ấy mà đưa năm cái giấy 5 đồng và năm cái giấy 1 đồng, nhưng trong năm cái giấy 1 đồng có một cái đã nát thì thị ấy không nhận. Vũ-văn Am phải bảo Nguyễn-Lũy đem trả lại thị Hai cái giấy bạc ấy. Vì thị Hai chối không đưa cái giấy bạc ấy nên Vũ-văn-Am bắt Ng-Lũy phải giữ cái giấy bạc nát ấy để trừ vào tiền lãi buôn rễ chung với nhau kiếm được.

Hỏi thị Ba thì khai là chiều hôm 17 Vũ-văn-Am có trả nợ 30 đồng do đưa toàn giấy 1 đồng cả mà giấy kiểu mới cả, đến sáng hôm sau có đưa một cái giấy 1 đồng đã nát và 1 đồng bạc đồng để trả tiền lãi món nợ ấy và tiền mua bánh và vải; thị ấy cầm xem là giấy giả hiện có bảo Vũ-văn-Am biết và hiện đã lấy cái giấy bạc tạt so sánh cắt nghĩa cho Vũ-văn-Am biết thế nào là giả rồi.

Lúc đối chất, thì Vũ-văn Am và Ng-Lũy một mực khai rằng không biết là giấy bạc giả, thấy rách có đem đến nhà Thương chính nộp thuế để xem có nhận không.

Trước mặt quan Dự thẩm, thị Ba cả quyết rằng thấy Vũ-văn-Am đưa cái giấy bạc xem biết là giả vì là chữ số không rõ và hình người không giống nên có bảo hắn đổi cái giấy khác. Vũ-văn-Am lại khai rằng những giấy 5 đồng của Ng-Lũy giao cho hắn đưa đến chợ đổi lấy giấy 1 đồng rồi đem trả nợ thị Ba, hắn phải đổi như thế là vì lúc vay thị ấy đưa toàn giấy 1 đồng, nhưng hắn cả quyết rằng cái giấy bạc 1 đồng mà cho là giả ấy thì Ng-Lũy đưa cho hắn. Hỏi vặn thì hắn lại khai rằng khi đưa 32 đồng cho thị Ba thấy thị ấy bảo có một cái giấy 1 đồng giả nên phải đem đổi cả giấy 5 đồng lấy giấy 1 đồng.

Xét những lời cung của Ng-Lũy và Vũ-văn-Am mỗi lúc nói một khác và không hợp với cung của chứng tá. Vả theo như chứng tá thì là hai tên ấy biết cái giấy 1 đồng ấy là giả mà cứ đem lưu thông.

Những tên can phạm trước chưa can án bao giờ.

Tòa xét xong tha cho Ng-Lũy và Vũ-văn-Am tức Tuệ được trắng án.

MỚI TÁI BẢN
QUỐC-VĂN GIAO KHOA THƯ
LỚP DỰ-BỊ
Giá bán 0$12
Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
Quan-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:
«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU
GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển. 0$50
— — 2, — . 0.45
— — 3-4, — . 0.85
— — 5-6, — . 0.45
— — 7-8, — . 0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1, — . 0.45
— — 2-3, — . 0.50
— — 4-5-6, — . 0.60
— — 7-8, — . 0.80
Phần thứ ba, quyển thứ 1-2-3, — . 0.55
— — 4-5-6-7, — . 0.65
— — 8, — . 0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0.20
cả 12 quyển gói làm một. 1.00

GIÀU AUTOS!!!
Giàu cho tàu-bay mà chạy autos vừa tốt may vừa giá hạ
Các ngài dùng thử xem
QUANG-VINH
Fournisseur de l'Aéronautique d'Indochine
62, Rue des Pavillons Noirs, Hanoi
TÉLÉPHONE 292

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thụ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIÂY NÓI SỐ 236

Lớp dạy tối. — Tại Trung B. Học Hiệu bây giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 22.

Lời cảm ơn — Chúng tôi xin có nhời trân-trọng bái tạ các Quan, các Cụ, các Ông, các Bà cùng thân-bằng cố hữu đã có lòng thương cho đỡ phúng, chia buồn sang đưa đám phụ-quân, thân-phụ, thân huynh, nhạc-phụ, và tổ-phụ chúng tôi là:

Ông NGUYỄN NHƯ-GI
ÁN-SÁT QUẢNG-YÊN
Hưởng thọ 60 tuổi

mất tại nhà số 62, phố hàng Bông, Hanoi. An táng tại làng Giáp-Nhị Hà-đông.

Trong khi tang-gia bối-rối, có điều gì sơ-suất, xin các Quan, các Cụ, các Ông, các Bà tha lỗi cho.

Vị-vong-nhân: Lê-thị-Khang,
Cô-tử: Nguyễn-học-Hải,
Nguyễn-học-Doanh
Hôn: Nguyễn-thị-Mận,
Nữ tử: Nguyễn-thị-Vinh,
Nguyễn-thị-Vượng,
Thân đệ: Nguyễn-như-Cơ,
Nguyễn-như-Đại,
Tế-tử: Bùi-văn-Thiệp,
Đỗ-Dương,
và các cháu
đồng bái tạ.

MUỐN BÁN:
1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.
Hỏi tại bản quán. 7.125

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ BI-CƠ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh-tiếng chuyên môn trông-nom
Hỏi tại Hàng-gió, 33, Hanoi.

CHO ĐƠN VÀ THĂM BỆNH KHÔNG LẤY TIỀN
Tôi là người dịch sách thuốc trong bản báo, hiện ở nhà số 4 (trên gác) phố nhà-thương Phủ-doãn (đối ngạn với nhà điện), tuy không mở cửa hiệu làm thuốc, nhưng sẵn lòng giúp bà con, vậy ai muốn hỏi thuốc thang gì hoặc xin đơn, mời người cứ lại không phải trả tiền.
7094 Phùng năng-Tĩnh.

Một cách quảng cáo hủ lậu
Bản hiệu chỉ xin thực thà kính cáo là có hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton. Bằng tơ bản hiệu cũng có một thứ giá 0$80 một đôi. Đẹp hay xấu, đắt hay rẻ bản hiệu xin dung câu « hữu xạ tự nhiên hương ».
V DEMANGE Hanoi

LE MYSTERE DU SILENCE
(15 hồi)
Chiếu tại rạp
FAMILY - CINÉMA
phố hàng Buồm
trong hai tuần-lễ
Bắt đầu từ thứ bảy 8 octobre 1927
Chuyện rất vui lắm cảnh bí-mật éo-le
Tranh nhau rất kịch-liệt, ẩu-đả nhau rất dữ-dội
Nên xem. . . . Nên biết . . . .

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT
Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
● Viết thư mà hỏi giá.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cazeneuve* ».
Thuốc cũng vàng, giấy giấn lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên dặn bảng được như thế thì mới khỏi nhầm.
Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
[illegible]

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Cette allusion au tonnerre, dont Gavroche, en sa qualité de philosophe du dix-neuvième siècle, acceptait toutes les conséquences fut suivie d'un large éclair, si éblouissant que quelque chose en entra par la crevasse dans le ventre de l'éléphant. Presque en même temps la foudre gronda, et très furieusement. Les deux petits poussèrent un cri, et se soulevèrent si vivement que le treillage en fut presque écarté ; mais Gavroche tourna vers eux sa face hardie et profita du coup de tonnerre pour éclater de rire.

— Du calme, enfants. Ne bousculons pas l'édifice. Voilà du beau tonnerre, à la bonne heure ! Ce n'est pas là de la gnognotte d'éclair. Bravo le bon Dieu ! nom d'unch ! c'est presque aussi bien qu'à l'Ambigu.

Cela dit, il refit l'ordre dans le treillage, poussa doucement le deux enfants sur le chevet du lit, pressa leurs genoux pour les bien étendre tout de leur long, et s'écria :

Puisque le bon Dieu allume sa chandelle, je peux souffler la mienne. Les enfants, il faut dormir, mes jeunes humains. C'est très mauvais de ne pas dormir. Ça vous fait schlinguer du couloir, ou, comme on dit dans le grand monde, puer de la gueule. Entortillez-vous bien de la pelure ! je vas éteindre. Y êtes-vous ?

— Oui, murmura l'aîné, je suis bien. J'ai comme de la plume sous la tête.

On ne dit pas la tête, cria Gavroche, on dit la tronche.

Les deux enfants se serrèrent l'un contre l'autre. Gavroche acheva de les arranger sur la natte et leur monta la couverture jusqu'aux oreilles, puis répéta pour la troisième fois l'injonction en langue hiératique :

Pioncez !

Et il souffla le lumignon.

A peine la lumière était elle éteinte qu'un tremblement singulier commença à ébranler le treillage sous lequel les trois enfants étaient couchés. C'était une multitude de frottements sourds qui rendaient un son métallique, comme si des griffes et des dents grinçaient sur le fil de cuivre. Cela était accompagné de toutes sortes de petits cris aigus.

Le petit garçon de cinq ans, entendant ce vacarme au dessus de sa tête et glacé d'épouvante, poussa du coude son frère aîné, mais le frère aîné « pionçait » déjà, comme Gavroche le lui avait ordonné. Alors le petit, n'en pouvant plus de peur, osa interpeller Gavroche, mais tout bas, en retenant son haleine :

— Monsieur ?

Hein ? fit Gavroche qui venait de fermer les paupières.

— Qu'est ce qui c'est donc que ça ?

C'est les rats, répondit Gavroche.

Et il remit sa tête sur la natte.

Les rats en effet, qui pullulaient par milliers dans la carcasse de l'éléphant et qui étaient ces taches noires vivantes dont nous avons parlé, avaient été tenus en respect par la flamme de la bougie tant qu'elle avait brillé, mais dès que cette caverne, qui était comme leur cité, avait été rendue à la nuit, sentant là ce que le bon conteur Perrault appelle « de la chair fraiche » ils s'étaient rués en foule sur la tente de Gavroche, avaient grimpé jusqu'au sommet, et en mordaient les mailles comme s'ils cherchaient à percer cette zinzelière d'un nouveau genre.

Cependant le petit ne s'endormait pas :

Monsieur ! reprit-il.

Hein ? fit Gavroche

— Qu'est-ce que c'est donc que les rats ?

— C'est des souris.

Cette explication rassura un peu l'enfant. Il avait vu dans sa vie des souris blanches et il n'en avait pas eu peur. Pourtant il éleva encore la voix :

— Monsieur ?

— Hein ? refit Gavroche.

Pourquoi n'avez-vous pas un chat ?

— J'en ai eu un, répondit Gavroche, j'en ai apporté un mais ils me l'ont mangé.

Cette seconde explication défit l'œuvre de la première, et le petit recommença à trembler. Le dialogue entre lui et Gavroche reprit pour la quatrième fois.

Monsieur !

Hein ?

— Qui ça qui a été mangé ?

— Le chat.

— Qui ça qui a mangé le chat ?

— Les rats.

— Les souris ?

— Oui, les rats.

L'enfant, consterné de ces souris qui mangent les chats, poursuivit.

— Monsieur, est-ce qu'elles nous mangeraient, ces souris-là ?

— Pardi ! fit Gavroche.

La terreur de l'enfant était au comble. Mais Gavroche ajouta :

N'elle pas peur ! ils ne peuvent pas entrer Et puis je suis là ! Tiens, prends ma main. Tais-toi, et pionce !

Gavroche en même temps prit la main du petit par dessus son frère. L'enfant serra cette main contre lui et se sentit rassuré. Le courage et la force ont de ces communications mystérieuses. Le silence s'était refait autour d'eux, le bruit des voix avait effrayé et éloigné les rats ; au bout de quelques minutes ils eurent beau revenir et faire rage, les trois mômes, plongés dans le sommeil, n'entendaient plus rien.

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

[illegible] tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Cái câu vịnh sấm đó, thằng Nhãi ta là một bậc triết-học thuộc về thế-kỉ thứ mười-chín, cho nên đã nói không sợ. Vừa buông miệng thì chớp điện lòe ra một cái dài, to quá tưởng chừng như chui qua cả khe hở mà vào tận trong lụng con voi, rồi thì sét đánh một tiếng dữ dội quá. Hai thằng bé kêu lên một tiếng, cựa mình mạnh quá đến nỗi mở cả mùng sắt ra. Thằng Nhãi quay cái mặt táo tợn lại, rồi nhân sấm vang mà cười lên khanh khách mà rằng :

— Nằm yên, con trẻ. Bay chớ có dẫy như thế mà đổ mất nhà. Sấm thế mới là sấm ! Tớ không ưa những chớp nhấp-nháy. Khen cho Chúa-Trời giỏi đó ! Tiếng sấm vừa rồi có dễ không kém gì ở rạp hát *Ambigu* đâu. (Tại rạp hát đó hay dùng những cách bài trí gió mưa sấm chớp hệt như thật).

Nói xong nó sửa lại mùng cho kín, rồi sẽ kéo hai đứa bé cho chúng nằm vào trong nệm, đè gối cho chúng duỗi thẳng chân ra mà bảo rằng :

— Thiên-chúa đã thắp đèn rồi, âu là ta tắt đèn của ta đi. Hai thằng trẻ ngủ đi. Nằm mà không ngủ như vậy không tốt. Sáng ngày ra nó xông hơi trong ngõ, tiếng đài-các họ gọi là thối mồm. Quấn mền vào cho kín. Tớ tắt đèn đây. Chúng mày xong chưa ?

Thằng anh trả lời

— Xong rồi. Tôi yên chỗ rồi. Chẳng khác có gối nhồi lông dưới đầu.

— Đừng nói đầu, nói *la tronche* (tiếng lóng).

Hai đứa bé ôm chặt lấy nhau. Thằng Nhãi lại thu vén để chúng nó nằm cho gọn, kéo mền cho chúng nó lên đến tận tai, rồi lại giục một lần thứ ba nữa :

— Ngủ đi !

— Rồi thì nó thổi tắt cái mồi phết nhựa.

Lửa vừa tắt đi thì thấy cái mùng bằng sắt đan rung rung lên một cách quái lạ. Không biết bao nhiêu những cái gì nó đến cọ vào róc-rách, y như có vuốt có nanh gặm vào những dây sắt vậy. Rồi thì lại nghe những tiếng rúc-rích bên tai.

Thằng bé lên năm sợ hãi lạnh người, thích khuỷu tay vào sườn thằng anh, nhưng thằng anh đã ngủ ngay rồi, nó không thể cầm lòng được nữa, đánh bạo sẽ hỏi, nhưng tiếng hỏi của nó sẽ quá, nín hơi mà nói ra vậy :

— Thưa ông ?

Thằng Nhãi vừa nhắp mắt đã nghe tiếng gọi, bèn thét hỏi :

— Hử ?

— Cái gì đó ạ ?

— Chuột đấy.

Rồi thì nó lại nằm xuống.

Thì ra trong cái hình voi có kể hàng nghìn chuột, lúc mới vào nom thấy những cái gì đen đen ngo-ngoáy thì chính là chuột. Còn đèn sáng thì chuột còn sợ mà ẩn núp cả trong xó đằng xa, nhưng đèn hễ tắt thì cái hang to ấy lại là hang của chuột, lại đem trả lại cho thế-giới tối-tăm. Theo như lời ông *Perrault* khéo kể chuyện, thì lũ chuột hễ ngửi thấy mùi « thịt tươi » nó chạy ngay ra mà xô cả lại chỗ cái mùng ba đứa trẻ nằm trèo lên mà cắn mà gặm, hình như muốn cho thủng màn để lấy lối vào.

Thằng bé vẫn chưa dám ngủ, lại sẽ gọi :

— Thưa ông !

— Hử ?

— Chuột là cái gì ?

— Chuột là chuột (*nguyên văn mấy câu trước thằng Nhãi nói* les rats (*chỉ ột cống, chuột to*) *đến câu này thì nó nói* les souris (*chuột nhắt, chuột con*) *trẻ con thường chỉ biết tiếng sau này mà thôi*).

— Thằng bé nghe câu phân giải ấy thì bớt sợ một chút. Vốn nó đã từng nom thấy chuột bạch rồi mà không sợ. Tuy vậy nó cũng hãy còn lên tiếng hỏi :

— Thưa ông ?

— Hử ?

— Sao ông lại không nuôi mèo ?

— Trước tao có một con mèo, tao đã đem lại đây, nhưng chuột ăn mất rồi.

Câu trước đã làm cho thằng bé yên lòng, câu sau lại làm cho nó sợ mà run lên lẩy bẩy. Nó lại hỏi cho ra một lần thứ tư nữa :

— Thưa ông !

— Hử ?

— Ăn cái gì ?

— Ăn mèo.

— Ai ăn mèo ?

— Chuột (*đây thằng Nhãi lại nói* : les rats).

— Chuột ấy à ? (*thằng bé nói* : les souris).

— Ừ, chuột. (les rats).

Thằng bé thấy nói chuột ăn được mèo mà khiếp, lại hỏi :

— Thưa ông, thế chuột nó có ăn được chúng ta không ?

— Nó ăn đến đâu ấy chứ lị !

Thằng bé sợ hãi cực điểm. Nhưng thằng Nhãi lại nói :

— Em đừng sợ. Nó không vào được giường chúng ta đâu. Vả đã có tao đây. Này, âu là em nắm lấy tay tao, rồi im đi mà ngủ !

Thằng Nhãi với tay qua thằng anh ngủ, rồi nắm lấy tay thằng em. Thằng bé ôm chặt lấy cái tay thì thấy nguôi nguôi cơn sợ. Cái can-đảm và cái sức khỏe có một hiệu-lực tối kì. Từ đó lại im phăng-phắc. Chuột nghe tiếng người nói thì chuột sợ chạy đi, cách lâu lâu chuột lại trở ra làm ríu-rít quanh mùng, nhưng lúc ấy thì cả ba đứa trẻ cùng ngủ say không nghe thấy gì nữa hết.

(Còn nữa)

---

* Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	—	0 $ 50
	» II	203	—	0 48
	» III và IV	159	—	0 35
	» V và VI	193	—	0 45
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	—	0 $ 48
	» II và III	237	—	0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 60
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	—	0 $ 55
	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
	Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển [illegible] 0 $ 20
Cả mười hai quyển [illegible] 1 $ 20

Khảo về y-học cổ của ta

Cẩm-nang trích lục

Bệnh đới hạ

(*Tiếp theo*)

Đương qui tiễn

Xích bạch đới hạ kiêm chứng đau bụng, không muốn ăn bình thể gầy còm, thì dùng phương này.

Đương qui (bỏ tô tẩm rượu) 1 lạng
Xích thược 1 lạng
Mẫu lệ (hỏa đoán) 1 lạng
Thục địa (tẩm rượu chưng) 1 lạng
Bạch thược dược 1 lạng
Tục đoạn (tẩm rượu) 1 lạng
A giao 1 lạng
Địa du 5 đồng.

Các vị tán mạt, luyện với dấm viên lòng không điều phục dùng nước cơm tống hạ.

Uy hi hoàn

Phương này kiêm trị bệnh bạch dâm, bệnh bạch đới bệnh bạch trọc, và bệnh đại tiện lầy nhầy như hồ.

Phương xem trên môn mộng gi tinh hoạt.

Đại hiệu củng thần hoàn

Đàn bà huyết hải hư lãnh, bạch đới thời hạ, đau bụng (đau xoáy xung quanh rốn) thì dùng phương này. Và dùng phương này thì không những là khỏi bệnh mà thôi, tinh thần ngày càng xung thực sinh sản thêm nhiều, mà lại có thể sống lâu nữa.

Hổ phách 2 đồng
Đương qui 2 lạng
Trầm hương 5 đồng
Mộc hương (kị hỏa) 3 đồng
Quan quế (kị hỏa) 5 đồng
Nhân sâm 1 lạng
Hoàng kỳ 1 lạng
Lộc nhung (tẩm sữa trích) 1 lạng
Toan tảo nhân 1 lạng
Lộc giác xương 1 lạng
Diên hồ sách 1 lạng
Bách tử nhân 1 lạng
Nhũ hương 5 đồng
Một dược 5 đồng
Can khương 5 đồng

Các vị tán mạt luyện mật, viên bằng quả nhãn một, mỗi khi lòng không ngậm một viên dùng rượu hâm nóng hóa hạ.

(Hóa hạ nghĩa là vừa ngậm thuốc vừa ngậm rượu, khiến cho thuốc ngấm dần ra, rồi nuốt xuống.

Nhân sâm hoàng kỳ tán

Đời bạ lâu ngày, hình thể gầy còm yếu đuối, sắc mặt vàng bủng, lưng và giái đùi đau mỏi, ăn uống không biết ngon, tiểu tiện làm lịch thì dùng phương này.

Xuyên qui thân 1 đồng
Bạch phục linh 1 đồng
Bạch thược dược (sao) 1 đồng
Địa cốt bì 8 phân
Bạch truật 8 phân
Xuyên khung 8 phân
Nhân sâm 8 phân
Sa tiền 5 phân
Hoàng kỳ 1 đồng
Trích cam thảo 5 phân
Thục địa 1 đồng 5 phân
Lộc giác giao 1 đồng
Gia đại táo 2 quả sắc thang.

Nữ khoa tạp chứng

Nhiệt nhập huyết thất

Có người nóng sốt ghê rét, mà sự tới đến thì nói mê lăm nhăm, tự hồ nói chuyện với ma, ban ngày lại tỉnh, đó là chứng nhiệt nhập huyết thất (1), kinh thấy hạ hành, nhiệt tà liền vào mạch máu, tà khí kinh khí cùng quanh nhau, mới sinh chứng như vậy, nói mê về đêm vì đêm là âm phận mà huyết cũng thuộc âm, âm khí thịnh, cũng chẳng sợ lại với dương tà, kinh mạch bế thì mới thành cuồng loạn, chớ ban ngày là dương phận, âm khí suy nhược, đành phải chịu cho tà khí áp chế, lẽ đó khác nào hai người đương đánh, một người chịu để một người nạt đọ tất không khi nào gây sự cãi nhau đánh nhau, cho nên ban ngày chỉ có nóng sốt không thôi, không mê sảng nói gì được, trị nên hòa biểu kiêm thanh nhiệt là khỏi, nếu cho là khách tà sâu lẩn vào tạng phủ mà dùng phương tễ công phạt, chả hóa ra tự mình đuổi bạt chủ nhà đi mà dắt giặc vào ăn cướp hay sao (1).

Huyết phận thủy phận

Chứng bệnh đàn bà sưng chân có hai tên riêng là huyết phận và thủy phận, căn nguyên cũng khác nhau.

Thế nào là huyết phận, căn nguyên làm sao ?

— Kinh thấy bế hành đã rất dọt mà chân phù thũng tại gọi là huyết phận, vì đương khi kinh hành, sung nhâm mạch bị hàn thấp thương tổn khí ủng trệ không hành rồi sờ ra bì phu mà dồn xuống chân.

Thế nào là thủy phận, căn nguyên làm sao ?

— Kinh thấy hạ hành chưa rút dọt mà chân phù thũng, thì gọi là thủy phận, vì quan môn không thông lợi, thủy thế xung dật, rồi chàn ra bì phu mà dồn xuống chân.

(*Còn nữa*) Phùng-năng-Tĩnh

---

(1) Nhiệt nhập huyết thất nghĩa là tà mới phạm kinh lạc, chứ chưa phạm đến vị phủ (dạ dày) và tâm phế, nếu thấy mê cuồng, cho là tà nhập lý mà đánh hạ, thì tự mình làm cho tạng phủ không hư, khiến ngoại tà thừa hư lẫn vào, cho nên phương thư mới có câu vì « dẫn đạo nhập khấu ».

Lược khảo về dân tộc Nhật-bản

(*Tiếp theo*)

Về sự sùng bái tiên tổ của dân tộc Nhật-bản lại có một cái đặc điểm riêng. 1. lấy tổ tiên hoàng thất làm trung tâm, các nhà riêng mà có sùng phụng tiên tổ của nhà mình, thì tất phải là người lúc trước cùng hoàng thất có phần quan hệ tương đương. Lòng kính thành bái cũng như người về giáo cơ-đốc sùng bái Thượng-đế, Họ không những là ở trong lúc có lễ đại thường (là kỳ có lúa mới, làm cơm mới để tế tuần) dâng lễ tế thần mà thôi, hàng ngày ba bữa cơm, trước hết hãy đem cơm chín tế thần rồi cả nhà mới dám đem ăn.

Phần đạo giáo có kinh điển vì giáo ấy chỉ là có cái tinh thần mê tín chớ không có ra cái hình thức một tôn giáo. Hiện nay các giáo trong 13 giáo phái thi nhau tuyên truyền, chẳng qua là những quy điều vụn vặt do cái tư cố góp nhặt lại mà thành ra. Trong 13 giáo phái là : thần-đạo phái thần trú phái, tu hành phái, đại xã-giáo phù tang giáo, thư bình giáo, đại hành giáo, thần tập giáo, ngự nhạc giáo, khê giáo, kim quang giáo thiên lý giáo, thần lý giáo. Cái kỳ thành lập của các giáo phái ấy trước. sau không cùng, song cách sáng lập ra đều là thần bí cả, tức như giáo tổ của thiên lý giáo là một người đàn bà tên là « Trung-sơn-hàn-tử ».

Cứ như trong giáo ấy nói một ngày kia mụ Hàn có gặp một con hổ nhỏ mắc nạn, động lòng thương, mang về nhà nuôi. Từ đó trong lòng cảm ngộ, hay giúp cho người ta được sinh đẻ yên ổn, nói ra có nhiều câu thần-kỳ bởi vậy nhiều người tin theo ; người ấy liền tự xưng là chịu sứ mạng của thần sáng lập ra thiên-lý giáo. Còn các phái khác cũng đều hoang đường như thế cả. Các tự viện về thần-đạo-giáo ở khắp các nơi, ngoài cửa đề có bày vô số những con thú như con sư tử bằng đá, đối những vật ấy hết thảy người Nhật đều có tinh thiêng liêng có thể giáng họa giáng phúc cho người ta, nhất là bọn đàn bà con trẻ không dám gọi tên những vật ấy, vì sợ nó tác quoái. Nếu gặp lúc xẩy ra có sự hung tai hoạn nạn thì đều đến các tự viện để cầu đảo.

Lễ thường hễ khoa học phát đạt thì lòng mê tín phải kém đi, đó là cái thông lệ tiến hóa của loài người. Nhưng ở nước Nhật thì không thế vì cái lòng mê tín của nhân dân lại càng ngày càng sâu, tự viện lại làm thêm nhiều, số người tín ngưỡng lại càng đông hơn trước.

Xét ra cái tư tưởng về tôn giáo của người Nhật trước kia chẳng qua là cái khuynh hướng thờ thần mà thôi, đời vua « Ứng-thần-thiên-hoàng », nho giáo truyền vào, từ đó cái tư tưởng của họ mới dần dần phức tạp. Trước kia chưa có văn tự, cái khuynh hướng thờ thần không có tên gọi gì riêng. về sau mới đặt ra có những cái tên gọi về đạo đức như trung hiếu nhân nghĩa. Ấy vì vậy mà người ta bảo cái tư tưởng về cổ đại của người Nhật chịu cái ảnh hưởng triết học của Trung-hoa rất sâu vậy.

Tam cương ngũ thường của nho-giáo đối với cái tư tưởng sùng bái tiên tổ, tôn kính hoàng-thất của thần đạo giáo không hề có chút xung. Vì vậy mà Thần đạo giáo lại thế thì càng cho giáo lý được thêm rộng và thêm tôn nghiêm lại đến khi người Nhật lại thấu thái được lý học của đời Tống, đời Minh ở Trung-quốc, lại làm cho cái tư tưởng tiên tổ của dân tộc ấy ngày thêm mạnh mẽ. Bởi vậy người nước Nhật đều hết lòng tôn kính người nho học, lấy tinh thần nho học làm cái sinh mệnh của phần nhiều của dân tộc ấy.

Phật-giáo truyền vào nước Nhật-bản, khác với nho giáo cái tư tưởng của phật-giáo là « vị lai » « đam bạc » « bình đẳng » đối với cái tư tưởng « thực lợi » « đa dục » « giai cấp » của dân tộc ấy, không thể dung hiệp được. Cho nên khi phật giáo mới truyền vào, chia ra làm hai phái sùng tín và bài xích. Hai phái tranh chấp nhau mãi, rồi sau Phật giáo cũng phải đổi thể mới tồn lập được ở trong xã-hội Nhật-bản tức như việc giải thích phật-điển đem cái thuyết thần với cái tinh thần của phật giáo vậy.

Phật-giáo đã phải đổi thể mới làm cho người Nhật sùng tín được, phật-giáo thịnh hành kể từ đời vua Dung-minh thiên hoàng (sáu trăm năm sau) kỷ nguyên bày điển, xây dựng chùa chiền. Đến đời vua Suy-cổ thiên-hoàng, thái-tử định ra hiến pháp 17 điều để lưu truyền đời sau, lấy giáo lý của phật làm cơ sở, lại thái thủ cả giáo lý của thần đạo giáo, nho-giáo và Hoàng-lão nữa. Hiện nay phật-giáo ở nước Nhật chia ra làm 20 tôn trong 20 tôn lại chia làm 40 phái có 71 681 sở tự viện, và 36, 109 sở phật đường. Xem đó đủ biết Phật giáo đã có được cái thế lực rất lớn ở nước Nhật rồi vậy.

(*Còn nữa*)

(*Công-luận báo*)

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

— Đến ngày 10 octobre 1927, hồi 16 giờ, tại sở Công-chính sẽ gọi lĩnh-trưng làm một cái nhà ở cho quan châu Sơn-dương, tỉnh Tuyên-quang.

Việc làm đáng	5.314 $ 63
Ký quĩ tạm	100 . 00

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ lại sở Công-chính sẽ đấu giá làm một cái nhà ở cho ông thầy thuốc tây ở Phủ-lý.

Việc làm đáng	13.709 $ 12.
Ký quĩ tạm	230 . 00.

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ 15 tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm hai mái chợ cho tỉnh Yên-bày.

Việc làm đáng	11 045 $ 42.
Ký quĩ tạm	180 . 00.

CHUNG TẤT
Quyển thứ mười tám
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá : 0$05
Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$25.

In tiếp theo
Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký
(Les Aventures de Télémaque)
của Fénelon

Âu Tây tư-tưởng
(La Pensée de l'Occident)
Dịch văn thư xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo-thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$25.

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của qui-quốc, tôi lẽ như sách Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn bản-quán gửi đến cho quyển nào thì gửi [illegible] cước gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gửi hết, bản-xã sẽ cho thêm báo trước để gửi tiền lấy sách [illegible].

LỆ ĐÒI CHỖ Ở

Bà các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì phải [illegible]

Các đường sá ở Đông-dương

VI

Công việc vào hạng thứ hai là việc trải đá. Mặt đường trải đá thường rộng từ 3 đến 4 m, tính ra cứ mỗi kilomètre hết từ 400 đến 500 m3 đá. Ở Nam-kỳ, đá hiếm, người ta thường phải dùng gạch vụn hay một thứ đất nung riêng để mà trải đường. Đá trải đường thì thường dùng đá trắng, nhưng thứ đá ấy không được rắn cho lắm, thành ra trải đường không được bền, chỉ những đường nào ít xe cộ đi mới chịu được lâu thôi; chứ như cái đường gần các nơi đô hội cùng các đường xe cộ đi lại nhiều, thì phải dùng đá xanh, đá đen mà trải mới được bền. Ngặt vì các nơi làm đường thường xa các hầm đá đen đá xanh quá, thành thử trải đường bằng thứ đá ấy, tốn kém rất nhiều.

Vả chăng các ngả đường ở Đông-dương mà xe cộ đi lại nhiều quá, thì dù trải bằng các thứ đá rắn, cũng chẳng bền hơn được bao.

Tự trước cho tới mấy năm gần đây, các ngả đường, dù trải bằng đá mềm hay đá cứng, kể cũng là tùng tiệm được cả. Chứ như ngày nay, xe ô-tô đi lại rất nhiều, nhất là những ô-tô cỡ đại càng ngày đi lại càng lắm, thì trải đá như thế cũng chưa đủ bền được. Kìa như những đường ở gần nơi thành-thị, những đường có các ô-tô vận tải đi, thường thấy hỏng chóng quá, cứ phải sửa chữa lại luôn luôn. Bởi vậy ở Đông-dương ngày nay cũng như ở các nước trên thế-giới, lại phát hiện ra cái vấn đề tìm cách làm thế nào cho đường xá, dù càng ngày xe cộ đi lại càng nhiều, mà vẫn được bền bỉ. Cái vấn đề ấy, cần phải thí nghiệm lâu năm mới giải quyết được, hiện nay ở Đông-dương còn đang khảo cứu xem sao?

Trước hết người ta làm cách mở rộng đường ra; mở rộng đường ra thì nó sao bớt cái hại đi, làm cho đường đỡ hại. Nhưng ngoài cách ấy người ta lại còn thử dùng nhiều cách riêng nữa để bọc đường cho bền. Những cách riêng ấy ở Âu Mỹ thực hành đã thấy thành công, là cách đổ xi-măng, cách đổ nhựa.

Cách đổ xi-măng thí nghiệm chưa mấy, mà cũng chưa thấy kết quả hay, và chăng giá xi-măng đắt lắm, nên cách ấy cũng chưa thực hành được.

Duy có cách đổ nhựa là cách thông dụng hơn cả. Hiện các đường lớn các thành-phố đều cho đổ nhựa thì nghiệm được hoàn hảo lắm. Ở Bắc-kỳ cứ mỗi thước vuông đổ nhựa hết từ 0$35 đến 0$45 tùy nơi vật liệu cao hạ khác nhau nhiều ít.

Nếu ở Bắc-kỳ xét ra đổ nhựa mà đường được bền gấp mấy lần đổ đá trắng hay đá xanh, thì tất đường sẽ đổ nhựa cả, vì như thế đỡ tốn hơn đường không đổ nhựa nhiều.

Hiện sở Lục-lộ Bắc-kỳ đã định trong năm 1926 và 1927 thì đổ nhựa cho xong 300 km đường cả thảy.

Về việc tu bổ đường sá thì do các phu lục-lộ làm. Việc trải đá lại thì cũng như việc đổ đá mới, cứ mỗi kilomètre đường dùng hết từ 300 đến 350 thước khối đá.

Tại các miền Thượng-du, thì việc tu bổ đường sẽ do các dân xã làm, có một khoản tiền riêng để vào việc ấy.

Các khí cụ dùng vào việc lăn đường thì có quả lăn người kéo hay các xe lăn đường sức nặng từ 4 đến 12 tấn.

Hiện nay ở đây có cả 138 cái xe lăn đường phân phát cho mỗi sở lục-lộ một ít.

(Còn nữa) D. dịch

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Thanh gươm cứu nạn

Đời vua nhà Thanh năm Quang-tự thứ hai, ở tỉnh An-huy cùng tỉnh Hà-nam liền năm đại hạn mất mùa, biết mấy mươi dặm đồng áng ruộng khô đất nẻ, dân gian đói khát khổ sở, đào cả rễ cỏ, bóc hết vỏ cây, ăn cũng không đủ. Các nhà từ thiện các tỉnh bên cạnh hô hào, đứng mộ quyên tiền chẩn tế. Nhưng của chẩn tế ít ỏi không thấm vào đâu, không khác gì một chén nước dội vào một đống cái lửa đương cháy mạnh, của chẩn tế sao cho khắp hàng trăm hàng triệu dân nghèo được. Song cũng nhờ có cái của chẩn tế ấy, mà còn có thể cứu được nhiều người cầm hơi sống lại. Các dân cùng đói, ai cũng cảm-tình quý-mến ông Phú-thiện-nhân quê ở Tích-giang, vì rằng thiện-nhân ấy xuất gia-tài ra chẩn tế đã nhiều, lại chịu khó đi giữa nắng mưa thân-hành đến những nơi dân gian cùng khổ để phát chẩn cho từng người.

Thiện-nhân người họ Phú, tên là Tu-nghĩa, quê ở đất Côi-kê, thuộc tỉnh Tích-giang. Tổ-tiên nhà ông là quan sang, nhà giàu có lắm, thân-phụ ông thì đỗ hiếu-liêm, đã tạ thế từ khi ông còn thơ nhỏ, thân-mẫu ông là con nhà cao môn lệnh tộc, khéo dạy nuôi con. Thiện-nhân biết nghe lời mẹ dạy, nên từ thủa nhỏ dẫu là con nhà giàu có phong-lưu, nhưng vẫn nhũn nhặn kiệm-ước, chăm chỉ học-hành, chứ không có chút gì là kiêu căng xa xỉ. Đến khi lớn lên lại có tính hào hiệp, chuộng nghĩa khinh tài, thích làm việc giúp người cùng khổ. Có khi vứt ra một lúc nghìn vàng cũng không tiếc. Mọi người bần bách ở các nơi, được nhờ ơn huệ rất nhiều, các nơi hương-thôn đều gọi ông Phú-tu-Nghĩa là thiện-nhân.

Một hôm Phú-tu Nghĩa xem báo-chương thấy đăng: « Tình trạng dân gian tỉnh An-huy cùng tỉnh Hà-nam bị mất mùa đói kém khổ sở » chợt động lòng thương, nghĩ thầm rằng: dân-gian gặp phải cái nạn lớn gớm làm, xưa nay chưa từng có, ta sao nỡ cứ ngồi bó tay mà trông người khát khô đói lả. Bèn tán gia-tài xuất ra một phần ba vốn riêng của mình được mười vạn bạc. Lại đi khắp cả tỉnh Hàng, tỉnh Hồ, tỉnh Ninh cổ-động quyên tiền phát chẩn, các nhà đại-phú, trung-phú, tiểu-phú ai nghe thấy tiếng Phú-tu-Nghĩa đứng lên quyên tiền phát chẩn, cũng đều vui lòng kẻ nhiều người ít xuất tiền ra làm việc phúc đức, chưa đầy một tháng lại thu được mười vạn bạc nữa.

Phú-tu-Nghĩa định tải bạc đi qua sông Vận-hà đến xứ Dương-thuận, Hoài-tây để phát chẩn cho dân cơ khổ, bèn bẩm với quan Tổng-đốc Tích-giang xin phái quân lính đi bảo hộ, để phòng giữ trộm cướp. Quan Tổng-đốc bằng lòng, phái một đội quân đi hộ vệ cho thuyền tải bạc. Khi thuyền của Phú-tu-Nghĩa đậu ở bến Tam-kỳ loan, xứ Dĩnh-châu, thuộc tỉnh An-huy. Vì trong thuyền có nhiều tiền bạc, nên đóng ở giữa lòng sông, chứ không ghé vào bờ bến, sợ có trộm cắp. Đương lúc đêm khuya, giời tối như mực. Phú-tu-Nghĩa vẫn biết bến ấy là nơi trộm cướp thường xuất nhập, nên đã để ý giữ gìn. Quá trống canh ba, bến sông ấy vẫn yên lặng, không có tiếng tăm gì, các gã chở thuyền cùng lính tráng đi theo giữ giúp đều ngủ yên giấc. Mênh mông sông nước, gió đêm lạnh lùng. Tu-Nghĩa bỗng thấy thân thuyền hơi chuyển động. Lại nghe thấy tiếng cánh cửa soong thuyền kêu cách cách, vội vàng dậy đánh diêm thắp đuốc soi, chỉ thấy một người mặc áo xanh, tay cầm thanh gươm sáng như nước, đứng ngoài trông vào, hai con mắt sáng loáng như điện, nói nhỏ rằng:

« Muốn sống đừng có kêu mà chết ngay lập tức, ta đây là Kiếm-hiệp Tôn-ngũ đi khắp giang hồ, biết rằng trong thuyền của mày có nhiều tiền bạc, đi theo đến đây đã vài trăm dặm. Có biết điều thì biếu cho ta một phần tiền bạc. Nếu không nghe lời, thì lưỡi gươm này lập tức xuyên vào bụng mày. »

Tu-Nghĩa nghe nói thế vẫn ung dung, chẳng sợ hãi gì, mỉm cười bảo rằng:

Thuyền ta vẫn có nhiều tiền bạc thật. Số tiền bạc rất lớn, phỏng ngươi dẫu hết sức mang, cũng chưa dễ mang nổi một phần trong mười phần. Nhưng tiền này là tiền ta mang đi chẩn tế cho dân đói ở tỉnh An-huy cùng tỉnh Hà-nam. Nếu ngươi đã tự phụ là « Hiệp » thì không nên nom dòm vào cái tiền này mà chực mút tay. Ta bảo thực ngươi, nên nghe lời ta, đi nơi khác cho mau, chớ có hỗn. Vả lại ngươi cũng nên biết rằng Phú tu Nghĩa này ở tỉnh Tích-giang chuyến này trở tiền bạc đi là vì việc công của bao nhiêu nhà từ thiện trong mấy tỉnh ủy thác cho, không thể lấy tiền cho riêng ai được.

Người ấy nghe xong lấy làm ngạc nhiên, sắc mặt đương hung tợn bỗng giãn hòa ra kính trọng, nói rằng:

Thế ra ngài là Phú thiện-nhân, quê ở Côi-kê, thuộc tỉnh Tích-giang à. Nếu vậy, thì tôi vẫn nghe thấy cái phương danh của ngài đã lâu. Người bạn tôi ở Giang-nam vẫn nói chuyện với tôi rằng ngài là người tử tế lắm. Tung tích tôi như bèo nước lênh đênh, chưa được chiêm ngưỡng, không ngờ nay lại được gặp gỡ ngài ở đây, vậy tại tôi đi chuyến này lấy làm hân hạnh lắm. Xin ngài cứ yên tâm không sợ, không khi nào tôi dám dở cái thủ đoạn cường bạo đối với bậc trưởng-giả từ-thiện như ngài.

Phú-tu-Nghĩa thấy người ấy ngôn ngữ đường hoàng, khí vũ hào sảng, biết rằng không phải là một tên kẻ cướp tầm thường. Đương khinh rẻ, cũng đổi ra kính trọng, bảo rằng:

Cái tên bèn hạ của tôi đã được lọt vào tai ngài, xin ngài dung cho tôi cũng được kể vào hạng bằng-hữu. Ngài đã đến chơi đây mời ngài ở chơi, ta cùng đàm luận.

Tu-Nghĩa nói xong, toan gọi người nhà dậy làm rượu uống. Người ấy xin thôi, nói rằng: đêm đã khuya rồi, tôi đến đây làm kinh giấc thanh mộng của ngài lấy làm không phải lắm. Tôi đường đột đến đây ngài đã dung thứ cho, lấy làm cảm ơn. Tôi có chiếc thuyền nhỏ còn đợi ở đây phải đi ngay bây giờ, đến gà gáy sáng tôi sẽ lại đây hầu ngài. Thôi xin kính chào ngài nghỉ lại. Nói xong cái mình ra ngoài cửa soong thuyền xuống chiếc thuyền nhỏ, bơi đi như bay, trong khoảnh khắc đã đi xa mất hút. Tu-Nghĩa ra đứng đầu thuyền trông, chỉ thấy một làn nước biếc loáng thoáng có bóng sao thưa. Lấy làm kinh dị, nghĩ thầm đến việc mới xảy ra mới rồi, tưởng cũng nguy hiểm, nhưng cũng may lắm, vì phỏng không đem tính danh mình nói ra trong lúc bấy giờ, thì không những mất của mà thôi, có khi đến tính mệnh mình cũng không toàn được. Bèn gọi mọi người trong thuyền dậy nói chuyện vừa mới gặp người mặc áo xanh cầm gươm đến là như thế. Ai nghe cũng dá mình sợ hãi. Kịp đến lúc nghe đến câu « Đến gà gáy người ấy sẽ lại lần nữa » lại càng thêm kinh sợ. Chúng nói rằng: bấy giờ thấy thuyền này nhiều bạc lắm, phải có nhiều người không mang nổi hết được, cho nên đi gọi để đồng đến cướp. Nếu không thế thì có việc gì mà sáng gà gáy lại đến. Bất nhược ta dời thuyền chạy trốn đi nơi khác là hơn.

(Còn nữa)

Thạch Bằng *dịch thuật*

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua bán đổi chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy nhận-biên, bản-quán xin tính cho chỉ có 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán

(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất tính 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán một khu đất lớn chừng 7.000 thước vuông, trong có nhà tây một từng và các nhà bồi bếp, chuồng ngựa, nhà xe ô-tô, ở phố Nhà Rượu (Rue *Larrivée*). Hỏi tại bản-quán. 7.150

Xe ô-tô

(Automobiles)

MỘT DỊP ÍT CÓ

Muốn bán một cái xe ô-tô Renault, 5 chỗ-ngồi, 10 mã-lực, kiểu cũ còn tốt. Giá 450$00. Hỏi tại: phố Hàng Mành, số nhà 33, Hanoi. 7.135

Xe-đạp, xe mô-tô

(Vélos, motos)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Deleule*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Xe-nhà

(Pousse-pousse)

Bán 1 cái xe nhà bánh cao-su, gọng đồng, hãy còn mới nguyên.

Hỏi: M. Xuân, 42, Rue des Caisses, Hanoi. 7.156

Đồ-đạc

(Mobiliers)

Bán một bộ xa-long gụ, kiểu quần-thư, 4 cái ghế bành, 2 cái ghế dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-từ, Hanoi 7.143

Lạc con

(Mục này đăng không lấy tiền)

(Enfants égarés)

Tên Trần-thị-Lùn quê ở làng Thanh-nga, tổng Đặng-xá, huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình, chồng là Trần-đình-Hàn nghề làm ruộng, ngày mồng hai tháng tư vừa rồi hai mẹ con tôi sang Nam-định. khi đi đến chợ Rồng thì lạc mất đứa con gái 13 tuổi tên nó là Trần-thị-Bé người mảnh dẻ, da không trắng không đen, quần nâu áo rách, lúc nó lạc thì nó có đem theo cái gió, vợ chồng tôi hết sức tìm mà không thấy, bố nó thương quá đi tìm tứ sứ đến hôm mồng 9 tháng năm về cảm nắng, mồng 10 chết, tình cảnh khổ lắm mà tôi thương cháu quá khóc mãi nay mù không biết nó lạc vào đâu, ông bà nào gặp nó ở đâu thì làm ơn mách bảo cho tôi biết hay là làm phúc đưa cháu về cho tôi thì không bao giờ dám quên ơn ấy!

TRẦN - THỊ - LÙN

Làng Thanh-nga, tổng Đặng-Xá,
Huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình

Thưa các quí ông quí bà rõ cho số là tôi có một đứa con gái thân-thể mong mảnh xuân-xanh chừng độ 18 tuổi, vậy độ tháng giêng vừa rồi, tôi mới cho kết hôn mấy một cậu con giai cũng là con nhà gia thế ở trong làng tôi (Xuân-áng). Hôm mồng 6 tháng 7 mới rồi, không biết vì duyên cớ gì mà nói rối nhà bảo đi chợ rồi không thấy về, nhà bố mẹ chồng và tôi đã hết sức tìm tòi chung quanh vùng đó, xong thật tốn công vô-ích.

Vậy ngài nào khi biết tin này xin ra cái hảo tâm mà cứu lấy con nhà lương-thiện mà tỏ giò xem xét hộ cho, nếu thấy được con tôi hết bao nhiêu tiền phí tổn tôi xin chịu.

Nếu ngài nào có lòng thương tình muốn giúp tôi, nếu còn nghi hoặc điều gì viết thơ về hỏi xin minh khai và xin đa tạ vô cùng.

Monsieur Bồ
Village de Xuân-Áng
Huyện de Gia-khánh
7.153 Province de Ninh-bình.

[illegible] vật

([illegible])

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.808

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này.

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.80
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 8.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

LAIT FRAIS STÉRILISÉ NESTLÉ
Le meilleur des laits
Garanti absolument pur
SE CONSERVE INDÉFINIMENT
DANS LES CLIMATS LES PLUS CHAUDS

sr 244

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Đại-thánh nói:

Thôi, nhà ngươi cứ buông tay ra, cho nó chui hẳn vào, ta sẽ có cách xử-trí, chớ nên lôi kéo nó nữa.

Bát-giới liền buông tay ra, con quái chui thọt ngay vào.

Bát-giới oán trách Đại-thánh rằng:

Giá đừng buông tay ra thì đã lôi được nửa mình nó ra rồi, bây giờ nó chui thọt vào thì làm thế nào cho nó ra nữa.

Đại-thánh nói:

Con quái mình nó to lớn, mà đường hang lại hẹp nhỏ, nó cựa mình không được, chắc là có cửa sau, nó sẽ bò trườn mà chui ra, vậy mi nên chạy ngay ra cửa sau mà đứng chẹn lấy, để ta đứng đằng cửa trước đây mà đánh vào.

Bát-giới nghe lời chạy sang bên kia núi, quả nhiên thấy có một cái cửa hang thông ra, liền đứng bắc chân lên cửa hang ấy, còn đứng chưa vững, không ngờ Đại-thánh đứng cửa hang bên kia, cầm côn đâm vào, con quái bị đau, vội vàng ở trong chui ra, Bát-giới không kịp đề phòng, bị nó lấy đuôi quật cho một cái, ngã lăn ra đất, nằm ngất người đi.

Đại-thánh thấy con quái ở trong hang chạy ra rồi, liền vác côn đuổi theo, Bát-giới nghe thấy tiếng quát thét, cố nhịn đau đứng dậy cầm đinh ba mà đánh vung lên.

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Con quái nó chạy rồi, còn đánh gì ở đây nữa?

Bát-giới nói:

Lão-trư đứng đây đánh xuống bụi cỏ làm cho con quái ấy phải sợ.

Đại-thánh nói:

Chúng ta phải mau mau đuổi theo nó mới được.

Tức thì hai người lội qua cái khe nước mà đuổi theo, thấy con quái ấy đang nằm cuộn khoanh lại, ngóc cái đầu lên, há hốc miệng ra, chực nuốt sống Bát-giới, Bát-giới thấy thế hoảng sợ quay đầu bỏ chạy. Đại-thánh cứ tiến thẳng đến gần, bị nó đớp ngay lấy mà nuốt tuột vào trong bụng.

Bát-giới vỗ ngực dậm chân mà kêu lên rằng:

Đại kha ơi, thôi thế là đại kha chết mất rồi!

Đại-thánh ở trong bụng con quái, dựng cái côn lên mà nói rằng:

Bát-giới, nhà-ngươi chớ sợ, ta vẫn còn sống đây mà, ta sẽ bắt nó làm một cái cầu cho mà xem. Tức thì con quái cong mình lên như một cái cầu vồng.

Bát-giới nói:

Dẫu giống cái cầu, nhưng không ai dám trèo qua.

Đại-thánh nói:

Ta lại bắt nó làm một cái thuyền. Nói rồi thích ngược cái côn lên, tức thì con quái nằm rạp bụng xuống đất, cong hai đầu lên như một cái thuyền.

Bát-giới nói:

Dẫu giống cái thuyền, nhưng không có cột buồm, thì không dùng gió mà đi được.

Đại-thánh nói:

Mi cứ đứng tránh ra, ta sẽ có cách làm cho nó đi được mà xem.

Đại-thánh nói rồi, liền dùng hết sức cầm ngọn côn xói ngược qua xương sống con quái, dài ra ngoài đến năm bảy trượng, trông như một cái cột buồm vậy. Con quái ấy bị đau quá, liền quằng mình nhảy đi nhanh như gió, nhảy theo đường cũ, xuống dưới chân núi được chừng hai mươi dặm, thì nằm xóng xượt ra đất, không dậy cựa gì được nữa.

Bát-giới ở đằng sau chạy theo đến nơi, lại cầm đinh ba mà đánh túi bụi, Đại-thánh ở trong bụng con quái đâm thủng một lỗ to mà chui ra và nói rằng:

Nó chết rồi, còn đánh làm cái gì nữa.

Bát-giới nói:

Sư-huynh không rõ, Lão-trư này ngày thường chỉ thích đánh rắn chết.

Rồi hai người đều vác binh-khí lên, cùng nhau nắm lấy đuôi con quái ấy mà kéo đi.

Lại nói chuyện ở Đà-la-trang, lúc ấy ông lão họ Lý cùng mọi người đang nói chuyện với Tam-tạng rằng:

Hai vị đồ-đệ của ngài, đã một đêm rồi chưa thấy về, không khéo đến thiệt mạng rồi chứ chẳng chơi!

Tam-tạng nói:

Tôi chắc không việc gì, bây giờ chúng ta nên chạy ra trông xem.

Độ một lúc thấy Đại-thánh và Bát-giới kéo một con trăn vừa to vừa dài, cùng nhau reo hò mà chạy về. Mọi người đều lấy làm vui mừng, tất cả già trẻ giai gái ở trong thôn-trang, đều chạy lại quì lạy mà nói rằng:

Thưa ngài, chính là con yêu tinh này, bấy lâu nó vẫn đến đây hại người, nay nhờ ngài tiễn trừ cho, chúng tôi từ nay về sau sẽ được yên vui mà làm ăn vậy.

Mọi người trong thôn trang đều có bụng cảm-kích, thi nhau làm tiệc để tạ ơn, thầy trò phải ở lại năm bảy ngày nữa, rồi cố từ chối mãi, họ mới để cho đi.

Các nhà thấy thầy trò Tam-tạng không lấy tiền của, đem biện lương khô và hoa quả đem đến để tiễn-hành. Tất cả mọi người trong năm trăm nhà lũ lượt đi theo sau, rất là vui vẻ. Giờ lâu đi đến núi Thất-tuyệt. Tam-tạng thấy đầy đường những quả thị chín rơi nát cả ra, lấp mất cả lối đi, và mùi hôi thối sặc lên không thể chịu được, liền gọi Đại-thánh mà bảo rằng:

Ngộ-không, thế này thì đi qua làm sao cho được?

Đại-thánh lấy tay bịt mũi mà nói rằng:

Con đường này chưa dễ đã đi qua được.

Tam-tạng thấy Đại-thánh nói khó, cực lòng bèn ứa nước mắt ra.

Ông lão họ Lý cùng mọi người chạy đến trước mặt mà nói rằng:

Xin lão-gia chớ nóng này, chúng tôi tiễn ngài đến đây, đều đã định sẵn chủ ý rồi. Nay vị sư-đồ đã vì chúng tôi bắt được con yêu-quái ấy, trừ được cái hại cho một phương, chúng tôi xin thành tâm mở một con đường khác để đưa lão-gia đi qua chứ gì.

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Ông lão này nói thực trái lẽ lắm, lúc đầu ông nói con đường qua núi này dài những tám trăm dặm, các người đây lại không phải là thần binh của vua Đại-vũ, biết đâu việc phá núi mở đường; nếu muốn cho sư phụ ta qua khỏi chỗ này, lại cần phải đến chúng ta tự ra tay mới được. Vậy lại cứ theo con đường cũ này mà đi, nhưng e không có người nào biện cơm nước cho.

Ông lão họ Lý nói:

Ngài cần gì phải lo đến việc ấy. Xin bốn vị hãy dừng lại ít lâu, chúng tôi sẽ xin đem đến.

Đại-thánh nói:

Nếu vậy, các ngươi nên mau mau biện cho hai thạch cơm khô, và cho ít bánh chưng và bánh bột nữa, để cho vị hòa-thượng mõm dài này ăn cho no, sẽ biến làm một con lợn to, đi trước lấy đầu dũi bỏ những đống thị nát ra để mở đường, sư phụ ta thì cứ ngồi ở trên ngựa, còn hai chúng ta đi đỡ chung quanh, thử xem có đi qua được không nào.

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ

ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá......... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
89, Phố Paul Bert, — HANOI
301

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine
Giá 1 $ 30 một hộp

KÍNH KHẢI GIẢ

Hiệu tôi có bán buôn bán lẻ các thứ bao [illegible] xanh, đọc tím, sẻ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu cùng là ciment bao, ciment thùng và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống, vân vân. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy quí khách ở xa cần hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiệu tôi xin tính giá thực hạ, dù thứ gì hiệu tôi không sẵn thì cũng xin tìm tôi mua hộ cho được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ qui-khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gởi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiều thời giá chăm trước cho vay đến [illegible] phần trăm [illegible] mà [illegible] tài rất nhẹ. Xin quí khách chiếu-cố, hiệu tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Nay kính
[illegible]-LONG-HIỆU, 35 [illegible]

HIỆU
KIM
HOÀN 王成

NGỌC-THÀNH

161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1 $ 30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0 $ 80**
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Ngạch quan lại. — M. Bùi-Bành, án sát Yên-bái, nay đổi tùy quyền quan Công sứ Nam-định.

M. Trần-văn-Trinh, quản đạo Hà-giang, nay bổ đi án sát Yên-bái, thay M. Bùi-Bành.

Tại phủ Toàn-quyền. — M. Nguyễn-huy-Nga thư ký hạng sáu ngạch Công-chính tòng sự tại sở Hỏa xa nay đổi ra ngoại ngạch về tòng sự tại phủ Toàn-quyền.

Ngạch tòa sứ. — MM. Đoàn-Tiết, Phan-v-Hảo, thư ký tập sự mới bổ, nay đều bổ đi Lạng-sơn.

Ngạch học-chính. — M. Vũ-hữu-Lam, giáo học hạng tư ở Phú-thọ, nay đổi làm thị độc trường Sư-phạm Hanoi.

MUỐN MUA : 1º Phiếu Quốc-Trái Đông-pháp trả giá rất cao.
2º Các thứ quốc trái khác cũng mua cả.
HOÀNG-XUÂN-LAN
53 bis, Henri d'Orléans, Hanoi

Một dịp rất tốt ở Camphamine

Muốn bán: « Một cái nhà ba gian buồng bồi, buồng bếp, nhà để ô-tô, nhà kho, sân, vườn, bể, đủ cả, hiện đang cho Hôtel thuê được 60p.00 một tháng, ở ngay giữa phố, cạnh rạp hát. Và một cái ô-tô hiệu Fiat mười mã-lực. Ai muốn mua xin viết giấy hỏi Mme Phạm-thị Hảo, thầu-khoán Camphamine.
7.123

Lường xe đạp. — Ngày 5 septembre hồi 10 giờ 30, một người tên là Nguyễn-đình-Tư, 27 tuổi quán làng Hà-lôi, phủ Yên-lãng, tỉnh Phú-yên đến hiệu Ng-thị-Hiên ở phố Hàng-bạc số 55 thuê một cái xe đạp hiệu Perveuche số 40742, hẹn trong một giờ thì đem giả, có gửi thẻ thuế thân lại làm tin. Đến mồng 8 septembre không thấy đem giả xe, Người chủ hiệu đi trình cẩm. Nay quan tỉnh Phúc-yên đã bắt tên Ng-đình-Tư ở làng nó giải về Hanoi, Hỏi tên này khai rằng trước có ra Hanoi làm, đêm vì giời nóng có ngủ ngoài phố đến khi dậy thấy mất hai cái thẻ sưu và quyết rằng mình không đến thuê xe đạp bao giờ. Mà nguyên đơn thì cứ nhận là chính phải tên ấy thân trình đến thuê cái xe đạp.

Hiện tên Tư đã phải tống giam để xét hỏi.

Xe điện đụng xe đạp. — Ngày hôm qua vào hồi 5 giờ chiều người linh tây tên là Laspina ở đạo binh thứ tư, đi xe đạp ở đường Quan-thánh, khi đi ngang con đường số 33 định đi sang bên kia đường thì bị cái toa đầu xe-điện đụng phải và kéo đi mất một quãng ba thước tây mới hãm được. Cái xe đạp bị hỏng cả bánh và gẫy tai-hoa, còn người đi xe đạp bị sây sát ở mắt cá chân và đùi bên tay trái.

Mất cắp. — Cao-thị-Xuân và Cao-thị-Hiên, là nhà trò ở dẫy hai mươi bốn dan số 203-3e thưa Nguyễn-thị-Nguyên ăn cắp quần áo và đồ tư trang thì thị này đã bị bắt để xét hỏi.

Những phường ăn cắp. — Trần-văn-Nuôi, 17 tuổi và Đào-văn-Chung 16 tuổi ở Yên-phụ, bị thưa là ăn cắp các đồ vàng của Mme Ng-thị-Chung số 163, phố hàng Bạc, nên đã bị bắt giam xét.

Ng-thị-Út, 20 tuổi, nhà số 80, phố hàng Cót và Ng-thị-Liên 28 tuổi ở số 11, phố hàng Bông, chứa những đồ ăn cắp ấy, đều cũng bị bắt.

Món trộm 1670 đồng. — Theo lệnh quan Biện-lý, sở mật thám đã cho xét về việc MM. Trần-văn-Phổ. Trần-văn-Ba bị mất trộm 1670 đồng.

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

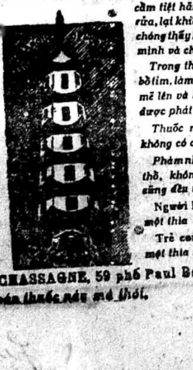

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quang-đông* bên Tàu, đã may mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như: chiên-tâm, Ô-long và thủy-tiên, vân vân, dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

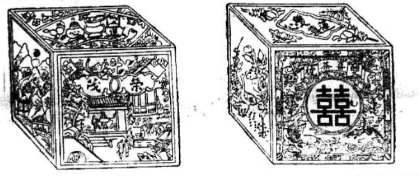

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều qui-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để qui-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25.
Hải-dương, phố Khách, số 14.
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

Société internationale d'épargne

(INTERNATIONAL SAVINGS SOCIETY)
Hội Vạn-quốc để dành tiền
LÀ HỘI CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP ĐỂ GÓP VỐN

Vốn của hội là sáu vạn năm nghìn nén (65.000 taëls) một nửa vốn đã đóng rồi và hai triệu phật lăng (2.000.000 fr.) một phần tư đã đóng rồi.

Tổng cục: Thượng-hải, phố Edouard, VII, số 7.

Lập ở nước Pháp tại Paris, phố Saint-Lazare, số 85.

TỔNG-CỤC QUẢN-LÝ Ở ĐÔNG-PHÁP tại Saigon, phố Guynemer, số 25 (giây nói số 571).

Số tiền lưu-trữ đến ngày 31 Décembre 1926: 18 triệu 28 vạn 5.783 đồng 28 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Trong năm 1926 chia lời cho những người có phiếu số tiền là: 15 vạn 7.025 đồng 29 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Về các công việc của hội trong xứ Đông-pháp thì sẽ do Chính-phủ Đông-pháp kiểm soát.

Đại-lý các nơi: *ở Hanoi và những tỉnh chung quanh: MM. Delphin, Vũ-văn-An, và Nguyễn-Thiều.*
ở Hải-phòng: M. Henri-Bleton.
ở Thượng-du: M. Chaffangeon ở Hải-phòng.

Ai muốn hỏi han điều-lệ hội xin mời đến M. Vũ-văn-An, 18, Bd Đồng-khánh, Hanoi.
7.152

MỚI XUẤT-BẢN
Giá bán: 0 $ 50
LA TASSE DE POISON
Tức là kịch CHÉN-THUỐC-ĐỘC dịch ra Pháp-văn
Tác-giả: VŨ-ĐÌNH-LONG
Dịch-giả: G. CORDIER

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

LỜI CÁO-PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau-đớn mà cáo-phó để các quan, các cụ, các ông, các bà biết cùng bạn-quen, thân-bằng, và nhạc-phụ chúng tôi là:

Ông ĐỖ KẾ TOẢN
Chánh-tổng Thủy-cơ (Thanh-hóa)
hưởng thọ 60 tuổi

mới tạ-thế tại số nhà 27, phố Thiệu-trị (Thanh-hóa)

Đến 15 giờ sáng ngày 13, tháng chín (8 octobre 1927) sẽ cất đám an-táng tại nghĩa-địa làng Đức-thọ.

Vị-vong-nhân: Nguyễn-thị-Yến,
Thiếp: Ngô-thị-Thơm,
Cô-tử: Đỗ-kế-Tuyên, giáo-học trường Vinh
Đỗ-kế-Châu,
Đỗ-kế-Sau,
Đỗ-kế-Hà,
Nữ tử: Đỗ-thị-Tống,
Đỗ-thị-Toàn,
Đỗ-thị-Nhuận,
Đỗ-thị-S?,
Đỗ-thị-Thịnh,
Tế-tử: Lê-văn-Cận,
Đồng khấp-bái

[illegible] Hoàng-Quang-Thiện [illegible]
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.
30

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
• RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.
Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-[illegible]

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Giết vợ. — Đám nhơn mạng rất ghê! Hàng phụ nữ nên xem đây làm gương.

Chín giờ mấy phút, ngày 26-9-27, trời đang chói sáng, thiên-hạ đang lo việc làm, người đi chợ, kẻ đi buôn, thình lình nghe trống mõ nơi nhà Công-sở Hạnh-thông-tây (về tổng Bình-trị-thượng) giục nghe rất dữ dội. Kẻ bỏ việc, người ngưng công, chạy đến nhà làng hỏi coi chuyện gì hung kiết.

Nguyên tích như vầy: « Tên sáu Hưng, tuổi lối 22 làm thợ bạc nơi lò của M. Bảy-Phúc tại chợ Hạnh-thông-tây, sáu Hưng có vợ là Thị-Tư. Cặp oan-ương sáng nhau kết nghĩa cũng đã lâu, nhưng không biết lúc sau nầy vì duyên nợ muốn rã rời, khiến Thị-Tư sanh tâm bỏ nhà đi mãi, không nghĩ đến phận tề gia nội trợ. Mỗi lần thị Tư bỏ nhà đi, mẹ và chồng y khóc lóc, người đi phương nầy kiếm, kẻ đi ngả khác tìm, kiếm tìm được đem về, mẹ khuyên lơn, chồng nhỏ vợ, mà khuyên nhủ bao phiên Thị-Tư cũng gác ngoài tai, chẳng quản lời mẹ, cũng chẳng thương tới. Người đờn bà có chồng mà bỏ nhà đi hoang luông ai còn cho là người không lan cha! Mà sáu Hưng [illegible], vì quá yêu vợ nên việc không bằng có chàng không tính tới, bởi vậy mới đi tìm đi kiếm đem về, rồi cũng tình yêu ấp như không gì là bất hòa cả.

Lần chót đây, tức là lần mà thị-Tư chết về ngọn dao của sáu Hưng đây, là lần sáu Hưng có ý nghi nên cho vợ sanh lòng trộm yêu thầm dấu người khác. Thị Tư đi đặng năm sáu ngày (đây là lời khai của sáu Hưng, có thiên hạ nghe nơi nhà Công-sở) chàng cũng tìm kiếm mãi không gặp được, chàng nhớ thương quá thành ra sanh lòng nghi cho vợ sanh lòng lăng chạ!

Chàng buồn rầu, bỗng đâu nghe tin vợ chàng về nhà (nhà mẹ vợ) chàng bươn bả về nhà, than thở ỷ ôi với vợ đặng lo việc làm ăn, chớ bỏ đi hoài làm sao cho chàng vui dạ! Thị-Tư đang ngồi nhúm lửa nấu cơm, nghe chồng nói vậy, nàng bèn phủi đít đi ra ngoài sân và nói: « Nợ duyên gì nữa, tao không còn muốn ở đời với mầy nữa, mầy còn đến đây nói cái gì. » Lúc buồn thì Tư còn chọc buồn thêm, sáu Hưng chạy theo kéo lại biểu về nhà cho chàng phân trần cạn lẽ, nhưng vợ chàng bỏ đi, nên chàng giận quá trí, thành ra quên nghĩa quên tình, móc túi rút dao dậm dọa. Thị-Tư la làng đâu hai tiếng, chàng càng nổi trận lôi đình, cầm dao đâm vào cạnh hàm Thị-Tư lút sâu gần nửa tấc, Thị-Tư vùng vẫy, nắm lưỡi dao rút ra, cho nên tay Thị-Tư bị suốt lưỡi dao có đường đỏ máu, sáu Hưng bèn đâm luôn một dao nữa nơi yết hầu bên kia, Thị-Tư té lăn chết tốt! Sáu Hưng ẵm vợ vào nhà để nằm nơi vấu, rồi sửa cho ngay thẳng chàng đi thắp đèn để chông trên đầu và vắt ba vắt cơm để cúng. Chàng thương vợ lắm, nên ôm hôn, (bởi hôn vợ nên nơi mũi và miệng vấy máu) Áo bành-tô trắng bị máu vấy đỏ lòm, chàng để vậy ra chợ mua hột vịt mái đặng để cúng vợ, vì vắt cơm mà không có muối cúng nên chàng phải đi mua. Ra chợ, làng xóm thấy áo quần vấy máu đỏ. bắt chàng hạch hỏi chàng liền khai rõ đuôi đầu (lời khai đã tường thuật trên đó) chàng xin làng cho chàng trở về cúng vợ và dặn sự tẩn liệm, chôn cất, mà chàng dặn nhất là tống táng cho tử tế, Chàng sợ như trong túi có mua một ổ bánh mì và lạp xưởng đem về cho vợ ăn, mà bị sự giận, chàng quên, bây giờ rờ túi móc ra, ổ-bánh mì bị máu tầm vào nở ra như cái phổi heo, xem càng ghê thêm nữa. Làng xóm bắt chàng rồi lấy khẩu chiêu, dẫn đi nạp giải,

Ôi, lòng đờn bà, dạ đờn ông, nợ yên, duyên nợ, biết đâu là kết tóc năm, biết đâu là chữ đồng kẻ gẫy.

Ấy cũng là tình, mà tình làm sao cho đến thế.

LA-GI

Một nhà đánh cá bị cướp 10 vạn đồng. — La-gi là một chỗ thạnh vượng nhứt về nghề đánh cá; giáp theo mé biển từ Phan-thiết trở vô Vũng — Tàu thì chẳng đâu mà nghề chài lưới được thạnh cho bằng La-Gi hết.

Vậy nên tại đó có một người chủ nghề lưới cá giàu có nhứt tên là Ô-khởi, tuy giàu có danh chớ nhà cửa rất lèo hèo, như các nhà ngư ông khác, chớ không chi lạ.

Muốn đi đường biển ra La-gi được, mà đi đường bộ cũng được, thêm có đường mòn để cho xe bò chở đồ đi ra Phan-thiết hoặc đi Cà may được.

Bữa thứ bảy trước là 24 Septembre đây, mới 11 giờ bỗng có 7 người mặt đều thoa nhọ cho người ta đừng biết, rồi áp vô nhà của Ô-khởi. [illegible] mòm, ăn cướp vô đánh Ô-khởi mấy cây, song Ô-khởi gượng chạy thoát ra ngoài được, cả nhà đồng chạy theo chỉ có một tên bạn còn trà-tri thì bị một phát súng của ăn cướp bắn vào ngay ngực, nay chở đi nhà thương Phan-thiết chưa biết sống chết thế nào.

Người nhà chạy hết, ăn cướp phá cái ngăn trên tủ sắt thì lấy được trọn cả vàng bạc là một trăm ngàn đồng. Trong số đó thì 40 ngàn đồng bằng giấy xăng (100$) 40 ngàn đồng nữa bằng giấy 20 đồng giấy 5 đồng và giấy 1 đồng: tại với đồ nữ-trang bằng vàng tới ba ki-lô, nên trị giá là 20.000 đồng nữa: cộng hết thành ra 100.000 đồng thiệt trắng mắt quá. Hay ăn cướp người lân cận tính chạy vô chùa gần đó đặng hồi trống mà kêu người tiếp cứu, thì vô chùa đã mất cái trống đâu rồi. Vậy mới biết ăn cướp nay có trí lắm.

Chắc cũng nội bạn biển cựu của Ô-khởi chớ không ai lạ, nên nó sợ biết mặt mới bôi nhọ đó.

Nay tuy linh tráng lo tầm bắt, song có sẵn tiền nhiều, e cho bọn ăn cướp nó dễ sao hay xa chạy lắm.

(Trung-lập-báo)

Người con gái than thân

Anh về Thượng-hải bấy lâu.
Để em chờ đợi phòng không một mình.
Đêm khuya lạnh ngắt gió đông
Biết ai mà tỏ tấm tình này đây.
Bức thư con nhạn đưa qua,
Nghe rằng anh đã phối hòa hợp duyên.
Tức vì phận gái thơ ngây,
Cái gương bạc mệnh theo đuôi con thuyền.
Thôi thì đã thế thì thôi,
Cơn xàu ta phải giải xàu mới xong.
Vũ di những thứ chè gì?
Ô-lông Kim-thái chè chỉ ngon bang.
Uống xong đã kiến hiệu ngay,
Cơn xàu cơn tủi nó bay đâu rồi.

Nay kính cáo,
H. Bảo ngọc,
KIM THÁI
N· 3, Rue des Cantonnais, Hanoi

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. nº 258

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời:

- *Các thứ máy đánh lửa (briquets) bấc nhùi và đá.*
- *Vải may màn tây (tulle moustiquaire).*
- *Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).*
- *Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).*
- *Crochets X để treo các khung tranh ảnh và đĩa-cổ.*

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, dở không như có mấy thứ [illegible] về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!
Xin [illegible]
TONIQUE TONKINOIS

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn: từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.
3061

Vos reins sont-ils douloureux ?

Une douleur dans le reins est une bonne raison pour se soigner, car les reins douloureux peuvent être faibles ou malades, ce qui est toujours grave.

Si vous éprouvez en plus des troubles urinaires, des maux de tête, des étourdissements, des douleurs rhumatismales et si vous avez des enflures des chevilles, employez sans retard et avec persévérance les Pilules Foster.

Pourquoi ne vous soulageraient-elles pas et ne vous rendraient-elles pas une bonne santé comme à tant d'autres ?

Depuis longtemps elles ont prouvé par leurs résultats, qu'elles possèdent au plus haut point, la vertu de tonifier les reins et de purifier le sang.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie

La boite : 7 fr. 80 — La double-boite : 14 fr.
Toutes Ph^ies ou f^co, H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17^e).

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG
NÊN DÙNG THUỐC
QUINOFORME
hoặc ống, hoặc viên
Tại tất cả các thuộc-địa Pháp toàn dùng một thứ thuốc này.
GỞI BÁN TẠI TẤT CẢ CÁC NHÀ BÀO CHẾ
Nhà chế thuốc LACROIX, 29-31, Rue Philippe de Girard — PARIS 3041 m

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi [illegible]

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VÒ [illegible], hoặc CHÓE NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÙI, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LẢI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm [illegible] cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT [illegible] ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc ấy là nhà :
PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y [illegible] đường GRENELLE St GERMAIN [illegible] ở tại đô thành Paris.
[illegible]

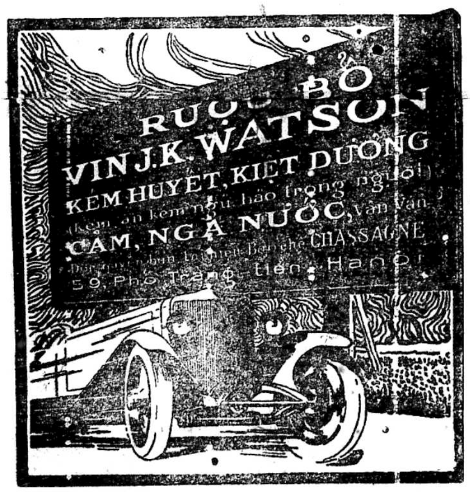
RƯỢU BỔ
VIN J.K. WATSON
KÉM HUYẾT, KIỆT DƯƠNG
(kém ăn kém ngủ, hao trong người)
CẢM, NGÃ NƯỚC, vân vân
[illegible] hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Tràng-tiền, Hanoi

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :*	**2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.	
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :*	**1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :*	**1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.	
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai :*	**1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . Một chai :*	**0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

Một bộ ba thứ xe đẹp
Cottin-Desgouttes
Hotchkiss
De Dion Bouton
Hỏi giá và cách-thức ở
Garage Bobillot
7, Boulevard Bobillot, Hanoi

INJECTION PEYRARD

Thuốc thục hiện này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 252 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 251 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

Bán cùng các nhà thuốc có danh.

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :
CHASSAGNE
Số 59, phố Paul Bert, Hanoi
có bán thôi.

NHÀ-BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets [illegible]

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Đã năm mươi năm nay nhiều người cũng đã biết nước có chất sắt là một thứ bổ ích cho họ, nên họ bắt chước mà nung những đanh sắt cho đỏ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ ích gì cả, vì nếu người ta muốn cho thuốc với sắt mà ngấm vào trong thân thể được thì tất phải chế tạo ra cũng giống như nguyên chất của thứ ăn mới được. Chính một ông đại danh-y là quan bác-sĩ Rabuteau ở Ba-lê, ngài đã tìm ra cái ích lợi của sắt mà chế lẫn với thuốc để ngấm vào thân thể, là thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thực là công-hiệu lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ, đỏ da thắm thịt, sức lực mạnh mẽ, khỏe mạnh lạ lùng, trong mình khoan khoái.

Ăn uống dễ tiêu và lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng Bào-chế lớn đều có bán cả. [illegible]

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC RƯỢU BỔ HUYẾT
MÁU BÒ **1$50**

3001

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển	0$15
Tiền cước thường . .	0,05
Tiền cước Recommandé thêm	0,10

Thư và mandat gởi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ỨC
61-63, Rue du Coton
HANOI

5701

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00 3001

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes), chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

SỮA BÒ HIỆU BERNA

là

thứ đồ ăn nhứt bổ cho người lớn và trẻ-con.

Sữa nguyên-chất làm tại xứ Thụy-sĩ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh. 3007

DELEULE ET DETOUILLON
76, Rue Jules-Ferry, Hanoi
Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »
MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

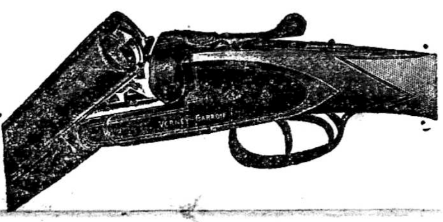

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Các đồ dùng về việc thao-luyện

XE-ĐẠP MORO, khung sơn đen, chỉ vàng, 1 cái hãm ở đằng sau, tay vịn 1/2, ru-líp, dăng-tờ sơn, nơ Hahinson, có xà-cốt và có bơm	400 fr. 00
XE-ĐẠP CLÉMENT khung sơn đen, chỉ vàng, 1 cái hãm ở đằng sau, tay vịn cao, ru-líp, dăng-tờ mạ kền 1/2, nơ Dunlop, có xà-cốt và có bơm	700 fr. 00
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp bằng đất, bằng đồng mạ kền. . .	54 fr. 00
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp dầu, sơn đen.	22 fr. 50
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp nến, sơn đen chỗ thông hơi và ống nến mạ kền	27 fr. 75
YÊN XE ĐẠP hạng khỏe, lò-so đằng trước và đằng sau, sơn hay mạ kền.	71 fr. 50
CÁI CẮM ĐÈN nhẫn.	1 fr. 50
QUẢ BÓNG PHỐT-BAN hiệu PIRATE bằng da chromé trắng tốt, có cả bong-bóng	95 fr. 00
BONG-BÓNG ĐỂ THAY ĐỔI bằng cao-su đỏ	22 fr. 00
PASSE-LACETS bằng thép, cán bằng gỗ sơn	3 fr. 00
TIRE-LACETS bằng thép mạ kền.	3 fr 00
BƠM ĐỂ BƠM QUẢ BÓNG bằng đồng đánh bóng, cán gỗ . .	24 fr. 00

MỚI XUẤT BẢN :
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhứt là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách